

MỤC LỤC

Phần thứ nhất: SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ	1
I. SỰ CẦN THIẾT	1
II. CƠ SỞ PHÁP LÝ	2
1. Cơ sở chính trị	2
2. Cơ sở pháp lý.....	4
Phần thứ hai: THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRƯỚC KHI TỔ CHỨC LẠI	6
I. TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ...	6
1. Mục tiêu, phạm vi hoạt động và danh mục dịch vụ sự nghiệp công	6
1.1. Mục tiêu hoạt động.....	6
1.2. Phạm vi hoạt động.....	6
1.3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp.....	7
2. Loại hình và tên gọi của đơn vị sự nghiệp	7
2.1. Loại hình đơn vị sự nghiệp.....	7
2.2. Tên gọi đơn vị sự nghiệp.....	7
2.3. Quá trình hình thành và phát triển.....	7
3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức	7
3.1. Vị trí, chức năng	7
3.2. Nhiệm vụ, quyền hạn.....	8
3.3. Cơ cấu tổ chức, bộ máy	10
4. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc	11
4.1. Số lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ.....	12
4.2. Chất lượng đội ngũ.....	12
5. Kết quả tuyển sinh, đào tạo theo ngành, nghề	13
5.1. Kết quả tuyển sinh trong 3 năm gần nhất.....	13
5.2. Kết quả đào tạo trong 02 năm gần nhất (tổng số tốt nghiệp)	14
5.3. Ngành, nghề, số lượng học sinh, sinh viên đang đào tạo	16
6. Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động và mức độ tự chủ tài chính	19
6.1. Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động và mức độ tự chủ tài chính	19
6.2. Về tình hình thu, chi tài chính từ năm 2024, 2025.....	19
6.3. Về các khoản nợ phải thu và phải trả	20
6.4. Mức độ tự chủ tài chính và kinh phí hoạt động	20
6.5. Đánh giá hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính	20
6.6. Khó khăn, hạn chế trong thực hiện tự chủ tài chính	21
6.7. Định hướng và giải pháp nâng cao mức độ tự chủ tài chính.....	21
7. Cơ sở vật chất	21
7.1. Tài sản, nhà đất.....	21

7.2. Cơ sở vật chất	23
7.3. Thiết bị đào tạo	24
II. TRƯỜNG TRUNG CẤP THÔNG TIN – TRUYỀN THÔNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....	26
1. Mục tiêu, phạm vi hoạt động và danh mục dịch vụ sự nghiệp công	26
1.1. Mục tiêu.....	26
1.2. Phạm vi hoạt động	27
1.3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công	28
2. Loại hình và tên gọi của đơn vị sự nghiệp	29
2.1. Tên gọi.....	29
2.2. Loại hình đơn vị sự nghiệp công lập	30
3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.....	30
3.1. Vị trí, chức năng	30
3.2. Nhiệm vụ, quyền hạn.....	30
3.3. Cơ cấu tổ chức, bộ máy	32
4. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc	33
4.1. Đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động	33
4.2. Chất lượng đội ngũ (thống kê trình độ chuyên môn).....	34
5. Kết quả tuyển sinh, đào tạo theo ngành, nghề trong 02 năm gần nhất .	35
6. Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động và mức độ tự chủ tài chính	36
6.1. Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động và mức độ tự chủ tài chính	36
6.2. Về tình hình thu, chi tài chính	37
6.3. Về các khoản nợ phải thu và phải trả	38
7. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo.....	38
7.1. Cơ sở vật chất	39
7.2. Thiết bị đào tạo	39
Phần thứ ba:PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRÊN CƠ SỞ SÁP NHẬP TRƯỜNG TRUNG CẤP THÔNG TIN – TRUYỀN THÔNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀO TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	42
I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP DỰ KIẾN CUNG CẤP.....	42
1. Mục tiêu hoạt động.....	42
2. Phạm vi hoạt động.....	43
3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công dự kiến cung cấp.....	43
II. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	44
1. Loại hình đơn vị sự nghiệp công lập.....	44
2. Tên gọi	44

III. VỊ TRÍ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC.....	44
1. Vị trí, chức năng	44
2. Nhiệm vụ, quyền hạn.....	45
2.1. Nhiệm vụ của Trường.....	45
2.2. Quyền hạn của trường	46
3. Cơ cấu tổ chức bộ máy	47
4. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc:	49
4.1. Vị trí việc làm.....	49
4.2. Số lượng người làm việc	50
5. Về cơ sở vật chất, cơ chế tự chủ tài chính và kinh phí hoạt động	50
5.1. Trụ sở làm việc	50
5.2. Về trang thiết bị, phương tiện làm việc	51
5.3. Cơ chế hoạt động	51
5.4. Mức độ tự chủ tài chính	52
IV. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI.....	53
V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, TRANG THIẾT BỊ HOẠT ĐỘNG.....	54
1. Sắp xếp về nhân sự, tổ chức bộ máy	54
1.1. Về tổ chức bộ máy.....	54
1.2. Về công tác nhân sự	55
2. Xử lý các vấn đề về tài chính, tài sản, đất đai.....	57
2.1. Về tài chính, tài sản	57
2.2. Về trụ sở làm việc.....	57
2.3. Việc quản lý, sử dụng tài sản	58
2.4. Quản lý, sử dụng kinh phí	59
2.5. Thời gian thực hiện chuyển tiếp, bàn giao	59
2.6. Phương án về con dấu	60
Phần thứ tư: TỔ CHỨC THỰC HIỆN	61
I. LỘ TRÌNH VÀ DỰ KIẾN THỜI GIAN THỰC HIỆN	61
1. Phương án tổ chức thực hiện và lộ trình triển khai hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.....	61
2. Thực hiện phương án bố trí nhân sự, tài chính, tài sản, trang thiết bị: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.....	61
2.1. Phương án bố trí nhân sự.....	61
2.2. Phương án tài chính, tài sản, trang thiết bị.....	63
II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN	64
1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo.....	64

2. Trách nhiệm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị chủ trì xây dựng đề án)	64
3. Trách nhiệm của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị chịu sự tác động của việc sắp xếp, tổ chức lại).....	65
4. Kiến nghị, đề xuất.....	65

Số: /ĐA-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO
(15/12/2025)

ĐỀ ÁN

**Tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh
trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở sáp nhập
Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh
trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ vào Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng
Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố**

Căn cứ Kết luận số 97-KL/TU ngày 06 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về Phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch số 130/KH-CĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ và Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy;

Căn cứ Đề án số/ĐA-SGDDT ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 – 2030.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Đề án tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ vào Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Thực hiện định hướng của Trung ương và ý kiến chỉ đạo của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố hiện nay; đồng thời cơ cấu, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gắn với cơ cấu lại, giảm viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt

động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Việc sắp xếp các Trường Cao đẳng, Trung cấp công lập thuộc Thành phố theo định hướng tinh gọn, tái cơ cấu hệ thống, tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo; sáp nhập, giải thể các trường yếu kém và theo định hướng không còn trường trung cấp công lập ở một số địa phương; đảm bảo việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đáp ứng nhu cầu của người dân trong lĩnh vực giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Thủ Tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở Giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ủy ban nhân dân Thành phố tập trung xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể để tinh giảm mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Mục tiêu đến năm 2025, mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp của thành phố đủ năng lực đáp ứng nhu cầu nhân lực qua đào tạo nghề theo hướng hiện đại. Thành phố sẽ giảm ít nhất 20% cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập so với năm 2020. Trong đó, giảm khoảng 40% trường trung cấp công lập.

Việc tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập có truyền thống, uy tín và năng lực đào tạo trong các lĩnh vực kỹ thuật – công nghệ; Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh có thế mạnh trong đào tạo công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số và đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn. Do đó, việc tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết, phù hợp chủ trương, định hướng phát triển giáo dục nghề nghiệp và yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, việc sáp nhập sẽ tạo điều kiện phát huy thế mạnh của mỗi bên, bổ trợ lẫn nhau, hình thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập có quy mô, năng lực và cơ cấu ngành nghề phù hợp với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Cơ sở chính trị

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới,

sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII;

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội thông qua ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn;

Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp;

Kết luận 221-KL/TW ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp;

Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường một số biện pháp thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy triển khai thực hiện Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc

sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị;

Kết luận số 97-KL/TU ngày 06 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về Phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch số 130/KH-CĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ và Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố.

2. Cơ sở pháp lý

Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Nghị quyết 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp;

Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị;

Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước;

Công văn số 145/CV-BCĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về kiện toàn hệ thống tổ chức thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương;

Công văn 20/CV-BCĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (gọi tắt là Ban Chỉ đạo của Chính phủ) về việc thành lập ĐVSNCL cung ứng các dịch vụ sự nghiệp đa ngành, đa lĩnh vực ở cấp xã;

Công văn số 8150/BNV-TCBC ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

Công văn số 6365/BGDĐT-TCCB ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập;

Công văn số 7907/BGDĐT-GDPT ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai Kết luận 221-KL/TW;

Quyết định số 2673/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo cung ứng, nhu cầu tái cơ cấu các ngành, lĩnh vực kinh tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Kế hoạch số 267-KH/TU ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tăng cường một số biện pháp thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 10793/SNV-TCBC&TCPCP ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Sở Nội vụ về việc đề nghị xây dựng hồ sơ sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 và Kế hoạch số 25-KH/TU.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRƯỚC KHI TỔ CHỨC LẠI

I. TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Mục tiêu, phạm vi hoạt động và danh mục dịch vụ sự nghiệp công

1.1. Mục tiêu hoạt động

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp cung cấp cho thị trường lao động nguồn nhân lực có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn tốt, kỹ năng nghề vững vàng, có khả năng đáp ứng tốt các yêu cầu của đơn vị sử dụng lao động, đặc biệt là tại các khu công nghệ cao trong nước và đáp ứng nhu cầu xuất khẩu lao động đến các quốc gia trong khu vực và quốc tế.

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, hình thành văn hóa Nhà trường với các giá trị cốt lõi: "**Nhân văn - sáng tạo - phát triển - bền vững**" trên cơ sở phát huy tinh thần dân chủ, ý thức tự giác của mỗi cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên kết hợp với việc tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong mọi lĩnh vực hoạt động của Nhà trường.

Xây dựng đội ngũ giảng viên, chuyên viên và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp chuẩn về chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ chính của Nhà trường trong thời kỳ mới và hội nhập quốc tế.

Xây dựng cơ sở vật chất phòng học; phòng làm việc; nhà xưởng, trung tâm thực hành, thư viện,... theo hướng chuẩn hóa, kiên cố hóa và từng bước hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

1.2. Phạm vi hoạt động

Phạm vi hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm:

- Hoạt động đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp và đào tạo thường xuyên theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp;
- Hoạt động tuyển sinh, đào tạo, kiểm tra, đánh giá, công nhận tốt nghiệp và cấp bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật;
- Hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ;
- Hoạt động tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm, hỗ trợ khởi nghiệp cho người học;
- Hoạt động hợp tác với doanh nghiệp trong và ngoài nước trong đào tạo, thực tập, tuyển dụng.

Trường hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và mở rộng liên kết đào tạo, hợp tác chuyên môn với các tỉnh, thành phố trong cả nước và quốc tế theo quy định.

1.3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, bao gồm:

- Dịch vụ đào tạo trình độ cao đẳng;
- Dịch vụ đào tạo trình độ trung cấp;
- Dịch vụ đào tạo nghề dưới 3 tháng; nâng cao tay nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

2. Loại hình và tên gọi của đơn vị sự nghiệp

2.1. Loại hình đơn vị sự nghiệp

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2.2. Tên gọi đơn vị sự nghiệp

Tên trường: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên quốc tế bằng tiếng Anh: Ly Tu Trong College of Ho Chi Minh City.

Địa chỉ trụ sở: 390 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (028) 3844 0567

Website: LTTC.edu.vn

Email: lytutrong@lttc.edu.vn

2.3. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành lập theo Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (tiền thân là Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng được thành lập năm 1986. Năm 1999, được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chuyển thành Trường Trung học Kỹ thuật Lý Tự Trọng, 2005 chuyển thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh).

Ngày 17 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đổi tên thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

3.1. Vị trí, chức năng

a) Vị trí

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, có quyền tự chủ và có trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật.

Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, tổ chức và hoạt động theo Điều lệ trường cao đẳng ban hành theo Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động–Thương binh và Xã hội.

b) Chức năng

Trường thực hiện chức năng tổ chức đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực có trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề, nâng cao tay nghề cho nhiều ngành nghề thuộc thị trường lao động của Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương lân cận; người học sau khi tốt nghiệp có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có kiến thức và kỹ năng chuyên môn nghề phù hợp, có ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp; có khả năng hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp, tự tạo được việc làm cho bản thân và xã hội hoặc tiếp tục học lên các trình độ cao hơn.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đào tạo nghề theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động nghề nghiệp số 19/2023/GCNĐKHHĐ-TCGDNN, ngày 15/3/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài số 1608/GCNĐKHHĐLK-TCGDNN, ngày 26/7/2021 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

3.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Nhiệm vụ của Trường

Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên theo quy định;

Tổ chức biên soạn, xây dựng hoặc lựa chọn, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo, học liệu đối với từng ngành, nghề đào tạo của trường theo quy định;

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh theo quy định;

Tổ chức các hoạt động đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; in phôi, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định. Tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo các ngành, nghề đặc thù theo quy định của Chính phủ;

Quản lý người học, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động giáo dục toàn diện khác cho người học theo quy định;

Tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp, việc làm cho người học và tổ chức hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo quy định của pháp luật;

Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với lao động nông thôn, lao động nữ, người khuyết tật và các chính sách khác theo quy định của pháp luật;

Tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của trường bảo đảm đủ về số lượng, phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật;

Cử hoặc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của trường học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật;

Phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp; tổ chức cho đội ngũ nhà giáo, người học tham quan, thực tập tại doanh nghiệp và hỗ trợ giải quyết

việc làm cho người học theo quy định của pháp luật;

Phối hợp với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên để tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh vào học các trình độ của giáo dục nghề nghiệp;

Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về giáo dục nghề nghiệp, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương;

Thực hiện dân chủ, công khai theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn giảng dạy, tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp cho người học. Có cơ chế để người học tham gia đánh giá hoạt động đào tạo; nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của nhà trường;

Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính, tài sản của trường theo quy định của pháp luật;

Cung cấp dữ liệu về tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp của trường để xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

b) Quyền hạn của trường

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chiến lược phát triển trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động;

Tổ chức đào tạo các chương trình giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật nhằm khai thác, huy động các nguồn lực xã hội trong thực hiện các chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động. Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo chịu trách nhiệm cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;

Liên kết, phối hợp với cơ sở giáo dục đại học tổ chức đào tạo trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học và đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng lên trình độ đại học theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, tài liệu, học liệu giảng dạy; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập, đánh giá kết quả học tập của người học; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo;

Tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông cho học sinh có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở theo học trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo quy định của pháp luật;

Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc trường và bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm cán bộ quản lý.

Thành lập tổ chức trực thuộc trường theo cơ cấu tổ chức được phê duyệt trong quy chế tổ chức, hoạt động của trường; bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập, pháp luật viên chức và phân cấp quản lý viên chức.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuẩn chức danh nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Tổ chức hoạt động phát triển, đánh giá kỹ năng nghề theo quy định của Chính phủ;

Tổ chức hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Chính phủ;

Sử dụng nguồn thu từ hoạt động đào tạo, khoa học, công nghệ và dịch vụ để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của trường, chi cho các hoạt động đào tạo, bổ sung nguồn tài chính của trường và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật;

Huy động, nhận tài trợ, quản lý và sử dụng nguồn huy động, tài trợ theo quy định của pháp luật để thực hiện tổ chức các hoạt động của trường;

Quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý và sử dụng nguồn tài chính theo quy định của pháp luật;

Được Nhà nước giao đất, giao cơ sở vật chất; được tham gia đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đối với các dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật; được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế và tín dụng theo quy định của pháp luật;

Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

3.3. Cơ cấu tổ chức, bộ máy

Cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được sắp xếp theo quy định tại Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”:

- Bộ máy tổ chức của Nhà trường được phân thành 3 cấp: Cấp Trường (Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng); cấp Phòng/Khoa/Trung tâm trực thuộc trường và cấp Tổ chuyên môn trực thuộc các đơn vị. Cấp trường điều hành và quản lý toàn bộ hoạt động của nhà trường. Cấp khoa, phòng, trung tâm trực thuộc trường làm nhiệm vụ tổ chức, triển khai các hoạt động quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học

và phục vụ. Cấp Tổ chuyên môn phụ trách các công việc chuyên môn và thực hiện các mảng công việc cụ thể được phân công.

- Hội đồng trường Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm có 15 thành viên, được thành lập theo Quyết định số 782/QĐ-GDDT-TC ngày 21/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 4274/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thay thế thành viên Hội đồng Trường. Hiện nay, Trường chưa được phê duyệt thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ 2024 – 2029.

- Tổ chức Đảng và các Đoàn thể:

- + Đảng bộ Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Đảng bộ Phường Tân Sơn Nhất. Ban Chấp hành đảng bộ gồm 07 đồng chí; hiện nay, Trường đang hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm 05 đồng chí đảng ủy viên (khuyết Bí thư và Phó Bí thư).

- + Công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh. Ban Chấp hành Công đoàn Trường nhiệm kỳ 2025 – 2030 gồm 09 đồng chí, trong đó có Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 07 đồng chí ủy viên.

- + Đoàn Thanh niên trực thuộc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hồ Chí Minh; Hội Sinh viên trực thuộc Hội sinh viên Việt Nam Thành phố.

Cơ cấu tổ chức được cụ thể hóa trong Quy chế tổ chức và hoạt động của trường theo Quyết định số 403/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Trường. Trong đó, việc phân cấp quản lý, trách nhiệm, quyền hạn và nhiệm vụ của từng đơn vị, người đứng đầu các đơn vị và cán bộ, giảng viên, nhân viên trong trường được quy định cụ thể.

Đến tháng 12 năm 2025, Trường có 17 đơn vị trực thuộc, gồm: 06 Phòng, 10 Khoa và 01 Trung tâm, cụ thể như sau:

- + Lãnh đạo trường: 01 Quyền Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng;
- + 06 đơn vị chức năng: Phòng Tổ chức – Hành chính; Phòng Kế hoạch – Tài chính; Phòng Quản lý đào tạo – Hợp tác quốc tế; Phòng Đảm bảo chất lượng – Nghiên cứu khoa học; Phòng Cơ sở vật chất – Dịch vụ; Phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác sinh viên.
- + 10 khoa: Khoa Công nghệ thông tin, Khoa Cơ khí, Khoa Điện – Điện tử, Khoa Động lực, Khoa Xây dựng - Nhiệt lạnh, Khoa Giáo dục đại cương, Khoa Ngoại ngữ, Khoa May – Thời trang, Khoa Kinh tế, Khoa Du lịch – Khách sạn.
- + 01 trung tâm: Trung tâm đào tạo–Quan hệ doanh nghiệp–Vật tư thiết bị.

4. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc

Năm 2025, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được Ủy ban nhân dân Thành phố phân bổ số lượng người làm việc là 267 viên chức (264 hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 03 hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp),

ngoài ra để đảm bảo công tác chuyên môn, Trường đã thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của Trường.

4.1.Số lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ

Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên đảm bảo về số lượng, được chuẩn hóa theo chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, tính đến tháng ngày 31/12/2025 trường có 315 cán bộ, giảng viên, nhân viên (255 viên chức và 60 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP), được phân bổ thực hiện nhiệm vụ tại các đơn vị trực thuộc.

- Cán bộ quản lý: 36 người
- Giảng viên là: 172 người
- Nhân viên: 107 người

4.2.Chất lượng đội ngũ

- Lãnh đạo trường: 02 người (2 Tiến sĩ, Cao cấp chính trị)
- Trưởng Phó phòng, trung tâm: 18 người (03 Tiến sĩ, 13 Thạc sĩ, 2 Đại học; 18 trung cấp chính trị - hành chính).
- Trưởng, Phó khoa: 16 người (02 Tiến sĩ, 14 Thạc sĩ; 16 trung cấp chính trị - hành chính).
- Giảng viên (cơ hữu): 172 người (02 Tiến sĩ, 142 Thạc sĩ, 28 đại học).
- Nhân viên: 107 người (06 Thạc sĩ, 61 Đại học, 40 khác)

Trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên: 118 người (02 Cao cấp và 116 Trung cấp)

TT	Tên đơn vị, bộ phận	Trình độ chuyên môn							
		Hiện có	Viên chức				Hợp đồng		
			TS	ThS	ĐH	Khác	ThS	ĐH	Khác
01	Ban Giám hiệu	2	2						
02	Phòng Quản lý Đào tạo - Hợp tác quốc tế	18	2	2	8		1	4	1
03	Phòng Đảm bảo chất lượng - Nghiên cứu khoa học	9		2	5			2	
04	Phòng Thanh tra Giáo dục - Công tác Sinh viên	24		5	9		1	5	4
05	Phòng Tổ chức - Hành chính	24	1	3	4			3	13
06	Phòng Kế hoạch - Tài chính	10		2	5			3	
07	Phòng Cơ sở vật chất - Dịch vụ	27		4	3	3		1	16
08	Khoa Giáo dục đại cương	34	1	29	4				
09	Khoa Cơ khí	27		20	7				
10	Khoa Công nghệ thông tin	20		15	5				

TT	Tên đơn vị, bộ phận	Trình độ chuyên môn							
		Hiện có	Viên chức				Hợp đồng		
			TS	ThS	ĐH	Khác	ThS	ĐH	Khác
11	Khoa Động lực	24	2	21	1				
12	Khoa Điện - Điện tử	30		25	5				
13	Khoa Xây dựng – Nhiệt lạnh	10		5	5				
14	Khoa May - Thời trang	8		6	2				
15	Khoa Kinh tế	8		8					
16	Khoa Ngoại ngữ	16		7	9				
17	Khoa Du lịch khách sạn	8	1	6	1				
18	Trung tâm Đào tạo - QHDN - Vật tư thiết bị	15		1	7	1	1	2	3
Tổng cộng		315	9	162	80	4	3	20	37

Về trình độ ngoại ngữ: Đến thời điểm hiện tại, 100% nhà giáo có trình độ ngoại ngữ từ Bậc 2 (A2) khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014.

Về trình độ tin học: 100% nhà giáo có chứng chỉ tin học đạt chuẩn và sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm chuyên dụng để thiết kế bài giảng, phục vụ cho giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Về nghiệp vụ sư phạm: 100% giảng viên của trường có chứng chỉ sư phạm dạy nghề cho trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên đại học, cao đẳng hoặc bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành sư phạm.

5. Kết quả tuyển sinh, đào tạo theo ngành, nghề

5.1. Kết quả tuyển sinh trong 3 năm gần nhất

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
		Cao đẳng	Trung cấp	Cao đẳng	Trung cấp	Cao đẳng	Trung cấp
1.	Nhóm ngành, nghề Mỹ thuật ứng dụng	125	141	115	101	113	69
2.	Nhóm ngành, nghề Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài	128	252	123	295	127	85
3.	Nhóm ngành, nghề Kinh doanh	96	61	96	174	94	20
4.	Nhóm ngành, nghề Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm	16	0	9	0	10	0
5.	Nhóm ngành, nghề Kế toán - Kiểm toán	92	48	52	35	60	18
6.	Nhóm ngành, nghề Quản trị - Quản lý	66	50	61	36	23	25

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
		Cao đẳng	Trung cấp	Cao đẳng	Trung cấp	Cao đẳng	Trung cấp
7.	Nhóm ngành, nghề Máy tính	116	107	93	87	121	17
8.	Nhóm ngành, nghề Công nghệ thông tin	248	286	199	219	138	65
9.	Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí	908	556	669	319	773	173
10.	Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	133	47	73	57	171	32
11.	Nhóm ngành, nghề Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật	0	27	13	41	0	0
12.	Nhóm ngành, nghề Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	303	335	255	203	362	142
13.	Nhóm ngành, nghề Sản xuất, chế biến sợi, vải, giày, da	17	17	21	26	18	11
14.	Nhóm ngành, nghề Xây dựng	50	15	20	10	25	0
15.	Nhóm ngành, nghề Du lịch	37	41	12	43	10	24
16.	Nhóm ngành, nghề Khách sạn, nhà hàng	143	191	118	169	127	112
17.	Nhóm ngành, nghề Quản lý xây dựng	0	0	0	0	0	0
Tổng:		2.505	2.147	1.929	1.815	2.172	793

5.2.Kết quả đào tạo trong 02 năm gần nhất (tổng số tốt nghiệp)

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Năm học 2023-2024			Năm học 2024-2025		
		Cao đẳng	Trung cấp	Người học có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp	Cao đẳng	Trung cấp	Người học có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp
I	Nhóm ngành, nghề Mỹ thuật ứng dụng						
1	Thiết kế đồ họa	136	63	189	112	137	237
II	Nhóm ngành, nghề Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài			0			0
2	Tiếng Anh	93	81	165	68	91	151
3	Tiếng Hàn Quốc			0		21	20
4	Tiếng Nhật			0	9	14	22
III	Nhóm ngành, nghề Kinh doanh			0			0
5	Logistics	29	18	45	46	39	81
6	Thương mại điện tử	15	9	23	33	35	65

IV	Nhóm ngành, nghề Tài chính - Ngân hành - Bảo hiểm			0			0
7	Tài chính doanh nghiệp	23	14	35	13	26	37
V	Nhóm ngành, nghề Kế toán - Kiểm toán			0			0
8	Kế toán doanh nghiệp	55	52	102	91	44	128
VI	Nhóm ngành, nghề Quản trị - Quản lý			0			0
9	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	84	32	110	79	65	137
VII	Nhóm ngành, nghề Máy tính			0			0
10	Truyền thông và mạng máy tính			0			0
11	Công nghệ kỹ thuật máy tính	65		62	45		43
12	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính		28	27		39	37
13	Đồ họa đa phương tiện	18	26	42	24	78	97
VIII	Nhóm ngành, nghề Công nghệ thông tin			0			0
14	Tin học ứng dụng	16	33	47	34	43	73
15	Lập trình máy tính	139	49	179	70	125	185
16	Quản trị mạng máy tính	59	47	101	36	57	88
17	Thiết kế trang web	59	24	79	33	23	53
18	An ninh mạng	8	18	25	10	29	37
IX	Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí			0			0
19	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	72	10	78	14	2	15
20	Công nghệ chế tạo máy	67		64	52	16	65
21	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	260	34	279	142	43	176
22	Công nghệ ô tô	991	103	1.039	454	212	633
X	Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông			0			0
23	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông			0			0
24	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	29		28	39		37
25	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động		16	15		24	23
26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	79	22	96	46	37	79
XI	Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật			0			0
27	Chế tạo khuôn mẫu	2		2	2		2

28	Lắp đặt thiết bị lạnh	11	13	23	9	1	10
29	Cơ khí chế tạo		22	21		21	20
30	Cắt gọt kim loại	12	10	21	5	3	8
31	Sửa chữa máy tàu thủy			0			0
32	Sửa chữa máy nâng chuyên			0			0
33	Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp	6		6	3		3
XII	Nhóm ngành, nghề Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông			0			0
34	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	90	20	105	52	30	78
35	Điện tử công nghiệp			0			0
36	Điện công nghiệp	119	27	139	71	93	156
37	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	54	31	81	56	40	91
38	Cơ điện tử	41	30	67	65	39	99
XIII	Nhóm ngành, nghề Sản xuất, chế biến sợi, vải, giày, da			0			0
39	Công nghệ may	32	13	43	25	29	51
40	May thời trang			0			0
41	Công nghệ may Veston			0			0
XIV	Nhóm ngành, nghề Xây dựng			0			0
42	Kỹ thuật xây dựng	33	13	44	35	15	48
XV	Nhóm ngành, nghề Du lịch			0			0
43	Quản trị lữ hành		12	11	14	3	16
44	Quản trị du lịch MICE		25	24	18	17	33
XVI	Nhóm ngành, nghề Khách sạn, nhà hàng			0			0
45	Quản trị khách sạn	16	26	40	37	32	66
46	Quản trị nhà hàng	12		11	23		22
47	Nghiep vụ nhà hàng		17	16		28	27
48	Kỹ thuật làm bánh	10	28	36	12	78	86
XVI I	Nhóm ngành, nghề Quản lý xây dựng			0			0
49	Quản lý xây dựng	2		2	1		1
	Tổng:	2.737	966	3.522	1.878	1.629	3.336

5.3.Ngành, nghề, số lượng học sinh, sinh viên đang đào tạo (tính đến T12/2025)

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Số lượng học sinh, sinh viên		
		Tổng số	Cao đẳng	Trung cấp
I	Nhóm ngành, nghề Mỹ thuật ứng dụng	781	369	412
1	Thiết kế đồ họa	781	369	412

TT	Tên ngành/nghề đào tạo	Số lượng học sinh, sinh viên		
		Tổng số	Cao đẳng	Trung cấp
II	<i>Nhóm ngành, nghề Ngôn ngữ, văn học và văn hóa nước ngoài</i>	720	274	446
2	Tiếng Anh	532	217	315
3	Tiếng Hàn Quốc	110	17	93
4	Tiếng Nhật	78	40	38
III	<i>Nhóm ngành, nghề Kinh doanh</i>	453	249	204
5	Logistics	243	140	103
6	Thương mại điện tử	210	109	101
IV	<i>Nhóm ngành, nghề Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm</i>	78	35	43
7	Tài chính doanh nghiệp	78	35	43
V	<i>Nhóm ngành, nghề Kế toán - Kiểm toán</i>	354	184	170
8	Kế toán doanh nghiệp	354	184	170
VI	<i>Nhóm ngành, nghề Quản trị - Quản lý</i>	323	159	164
9	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	323	159	164
VII	<i>Nhóm ngành, nghề Máy tính</i>	602	319	283
10	Truyền thông và mạng máy tính			
11	Công nghệ kỹ thuật máy tính	197	197	
12	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính	161		161
13	Đồ họa đa phương tiện	244	122	122
VIII	<i>Nhóm ngành, nghề Công nghệ thông tin</i>	1450	638	812
14	Tin học ứng dụng	234	69	165
15	Lập trình máy tính	609	303	306
16	Quản trị mạng máy tính	387	194	193
17	Thiết kế trang web	127	30	97
18	An ninh mạng	93	42	51
IX	<i>Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí</i>	4204	2960	1244
19	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	137	123	14
20	Công nghệ chế tạo máy	192	153	39
21	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	1021	768	253
22	Công nghệ ô tô	2854	1916	938
X	<i>Nhóm ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông</i>	745	539	206
23	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông			
24	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	163	163	

TT	Tên ngành/ngành đào tạo	Số lượng học sinh, sinh viên		
		Tổng số	Cao đẳng	Trung cấp
25	Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động	30		30
26	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	552	376	176
XI	Nhóm ngành, nghề Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật	236	49	187
27	Chế tạo khuôn mẫu	4	4	
28	Lắp đặt thiết bị lạnh	99	18	81
29	Cơ khí chế tạo	73		73
30	Cắt gọt kim loại	60	27	33
31	Sửa chữa máy tàu thủy			
32	Sửa chữa máy nâng chuyển			
33	Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp	22	22	
XII	Nhóm ngành, nghề Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	1923	1138	785
34	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	416	266	150
35	Điện tử công nghiệp	41	15	26
36	Điện công nghiệp	756	475	281
37	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	382	171	211
38	Cơ điện tử	328	211	117
XIII	Nhóm ngành, nghề Sản xuất, chế biến sợi, vải, giày, da	167	56	111
39	Công nghệ may	135	46	89
40	May thời trang	32	10	22
41	Công nghệ may Veston			
XIV	Nhóm ngành, nghề Xây dựng	141	90	51
42	Kỹ thuật xây dựng	141	90	51
XIV	Nhóm ngành, nghề Du lịch	133	31	102
43	Quản trị lữ hành	20	1	19
44	Quản trị du lịch MICE	113	30	83
XVI	Nhóm ngành, nghề Khách sạn, nhà hàng	688	274	414
45	Quản trị khách sạn	238	124	114
46	Quản trị nhà hàng	43	43	
47	Nghiệp vụ nhà hàng	113		113
48	Kỹ thuật làm bánh	294	107	187
XVII	Nhóm ngành, nghề Quản lý xây dựng	2	2	
49	Quản lý xây dựng	2	2	
Tổng		13.022	7.388	5.634

6. Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động và mức độ tự chủ tài chính

6.1. Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động và mức độ tự chủ tài chính

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Trường trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; chịu sự quản lý nhà nước về chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo và sự quản lý về tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

Theo Quyết định số 5141/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 – 2025 cho Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, đơn vị được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên là 60% giai đoạn 2023 - 2025 (đơn vị nhóm 3).

Về cơ chế quản lý tài chính: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện quản lý tài chính từ nguồn thu ngân sách nhà nước và nguồn thu sự nghiệp do nhà Trường tạo ra (thu học phí, hoạt động sản xuất kinh doanh, thu khác, viện trợ...).

Về cơ chế sử dụng nguồn lực tài chính: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện quyền xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó quy định cụ thể định mức chi, nguyên tắc phân phối và sử dụng các nguồn kinh phí phù hợp với khả năng tài chính và đặc thù hoạt động đào tạo nghề.

6.2. Về tình hình thu, chi tài chính từ năm 2024, 2025

Nội dung	Số tiền (đồng)		Trích lập CCTL, quỹ PHĐSN, PL, KT và BSTN
	Doanh Thu	Chi phí	
Năm 2024	162.992.710.201	106.847.742.552	56.144.967.649
- Nguồn học phí	137.299.855.964	94.284.854.388	43.015.001.576
- Nguồn hoạt động dịch vụ khác	25.692.854.237	12.562.888.164	13.129.966.073
Năm 2025	151.077.697.000	107.497.397.000	43.590.850.000
- Nguồn học phí	131.755.756.000	95.903.604.000	35.852.152.000
- Nguồn hoạt động dịch vụ khác	19.332.491.000	11.593.793.000	7.738.698.000
Cộng:	314.070.407.201	209.345.139.552	99.735.817.649

Thực hiện trích lập quỹ Bổ sung thu nhập để chi thu nhập tăng thêm theo đúng quy định trích lập các quỹ.

Qua số liệu thu – chi giai đoạn 2024–2025 cho thấy, nguồn thu sự nghiệp của Nhà trường cơ bản bảo đảm chi thường xuyên; chênh lệch thu – chi dương qua các

năm tạo điều kiện trích lập các quỹ theo quy định, góp phần ổn định đời sống cán bộ, viên chức, người lao động và tái đầu tư cho hoạt động đào tạo.

6.3. Về các khoản nợ phải thu và phải trả

Nợ phải thu: 20.698.000.000 đồng (Thu học phí HK1 năm học 2025-2026 sinh viên trung cấp T4 chờ kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù miễn giảm học phí).

Nợ phải trả: 38.060.305.405 đồng (Vay kích cầu xây dựng Ký túc xá sinh viên Quyết định số 4054/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 về phê duyệt danh mục dự án đầu tư tham gia Chương trình kích cầu đầu tư của thành phố và được hỗ trợ lãi suất).

Hàng năm, nhà trường thực hiện nghĩa vụ trả nợ vốn vay đầu tư xây dựng ký túc xá sinh viên theo đúng cam kết đã ký kết với đơn vị cho vay. Nguồn kinh phí sử dụng để trả nợ được hình thành từ khoản thu tiền ở ký túc xá của sinh viên. Việc trả nợ vay được thực hiện định kỳ hàng quý giảm dần dư nợ gốc, đồng thời bảo đảm an toàn tài chính và tính bền vững trong hoạt động đầu tư, khai thác ký túc xá sinh viên của nhà trường.

Các khoản công nợ của Nhà trường được theo dõi, quản lý chặt chẽ, có nguồn hình thành và phương án xử lý rõ ràng, không ảnh hưởng đến khả năng cân đối tài chính và hoạt động thường xuyên của đơn vị.

6.4. Mức độ tự chủ tài chính và kinh phí hoạt động

Nhà trường thực hiện quyền tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, thể hiện trên các phương diện:

- **Tự chủ về tài chính:** Chủ động khai thác các nguồn thu hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước, đặc biệt là thu học phí và thu từ hoạt động dịch vụ, sản xuất – thực hành; sử dụng hiệu quả chênh lệch thu – chi để trích lập các quỹ theo quy định, trong đó có Quỹ bổ sung thu nhập, góp phần cải thiện đời sống cán bộ, viên chức, người lao động.

- **Tự chủ trong phân bổ và sử dụng kinh phí:** Nhà trường chủ động xây dựng dự toán, phân bổ kinh phí theo nhiệm vụ chuyên môn; ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

- **Tự chủ gắn với nhiệm vụ chuyên môn:** Việc tự chủ tài chính được gắn với nâng cao chất lượng đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hành và mở rộng các hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

6.5. Đánh giá hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính

Cơ chế tự chủ tài chính giúp Nhà trường tăng tính chủ động trong công tác điều hành, quản lý, từng bước giảm sự phụ thuộc vào ngân sách nhà nước.

Nguồn thu sự nghiệp cơ bản bảo đảm chi thường xuyên, góp phần nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức, người lao động, tạo động lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chênh lệch thu – chi được sử dụng hợp lý cho tái đầu tư cơ sở vật chất, cải thiện điều kiện dạy và học, đáp ứng yêu cầu đào tạo nghề trong tình hình mới.

6.6. Khó khăn, hạn chế trong thực hiện tự chủ tài chính

Nguồn thu của Nhà trường vẫn phụ thuộc chủ yếu vào học phí, chịu tác động của biến động quy mô tuyển sinh và chính sách học phí.

Một số khoản chi có tính chất cố định và chi phí vận hành lớn tạo áp lực trong cân đối tài chính.

Nghĩa vụ trả nợ vay đầu tư các công trình (ký túc xá, nhà Hiệu bộ) làm hạn chế khả năng tích lũy và mở rộng đầu tư trong ngắn hạn.

Hoạt động sản xuất, dịch vụ gắn với đào tạo tuy có phát triển nhưng chưa tương xứng với tiềm năng cơ sở vật chất và đội ngũ hiện có.

6.7. Định hướng và giải pháp nâng cao mức độ tự chủ tài chính

Trong thời gian tới, Nhà trường tập trung thực hiện các giải pháp sau:

- Đa dạng hóa nguồn thu, đẩy mạnh hoạt động dịch vụ đào tạo, sản xuất – thực hành gắn với doanh nghiệp; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.
- Tăng cường quản trị tài chính, kiểm soát chặt chẽ chi phí; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính.
- Ưu tiên sử dụng chênh lệch thu – chi để đầu tư chiều sâu, nâng cao chất lượng đào tạo và năng lực cạnh tranh của Nhà trường.
- Từng bước nâng cao tỷ lệ tự bảo đảm chi thường xuyên, hướng tới mức độ tự chủ tài chính cao hơn theo lộ trình phù hợp.
- Phòng Kế hoạch – Tài chính Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh giữ vai trò tham mưu trung tâm trong việc xây dựng dự toán, cân đối nguồn lực, kiểm soát chi phí, theo dõi công nợ và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính trong giai đoạn sau sáp nhập.

7. Cơ sở vật chất

7.1. Tài sản, nhà đất

Trường có tổng diện tích đất 50.646,6 m² tại số 390 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Quyết định số 2897/QĐ-UBND ngày 2/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

- Về công trình xây dựng

S t t	Tài sản	Cấp hạng	Ngày tháng năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán (Ngàn đồng)		
				Nguyên giá		Giá trị còn lại
				Nguồn Ngân sách	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nhà bảo vệ ghi danh (nhà B1)	Nhà cấp 4	1964	198.450	-	0
2	Nhà xe CBGVCNV (nhà B3)	Nhà cấp 4	1963	127.600	-	0

S t t	Tài sản	Cấp hạng	Ngày tháng năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán (Ngàn đồng)		
				Nguyên giá		Giá trị còn lại
				Nguồn Ngân sách	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3	Nhà xe (nhà B2)	Nhà cấp 4	1989	117.700	-	0
4	Nhà xe CB-GV-CNV khu A	Nhà cấp 4	2002	330.000	-	0
5	Khu hành chính (nhà C1)	Nhà cấp 4	1964	1.230.750	-	0
	Nâng tầng cải tạo khối nhà C1	Nhà cấp 3	2018	2.834.300	-	2.040.696
6	Khu lý thuyết (nhà C2)	Nhà cấp 3	1964	3.712.500	-	0
7	Khu lý thuyết (nhà C3)	Nhà cấp 3	1964	3.712.500	-	0
8	Khu hành chính (nhà A1)	Nhà cấp 4	1964	1.498.500	-	0
9	Khu hành chính (nhà D1) + TT Làm bánh	Nhà cấp 4	2003	722.400	-	0
10	Khu xưởng thực tập(Nhà D2)	Nhà cấp 4	2002	172.000	-	0
11	Phòng họp B + Hội trường B (Khối nhà B cũ)	Nhà cấp 4	1964	769.700	-	0
	Nâng tầng cải tạo mới khối nhà B (nhà Hiệu Bộ)	Nhà cấp 3	2023		9.540.479	8.777.241
12	Nhà truyền thống (nhà A3)	Nhà cấp 4	2001	172.000	-	0
	Cải tạo, nâng cấp Nhà truyền thống	Nhà cấp 4	2021	1.310.583	-	961.094
13	Trung tâm CNTT (nhà E1)	Nhà cấp 3	1964	3.375.000	-	0
14	Phòng thực hành khoa CNTT (nhà E2)	Nhà cấp 4	2005	979.000	-	0
15	Hội trường - thư viện, phòng thực hành khoa CNTT (Nhà F1)	Nhà cấp 3	1964	6.138.000	-	0
16	Khu xưởng Động lực +Khu Lý thuyết (Nhà H1)	Nhà cấp 3	1964	11.117.250	-	0
17	Khu xưởng điện - điện tử + May thời trang +Nhiệt lạnh (khu nhà G)	Nhà cấp 3	2001	8.617.200	-	344.688
	Nâng tầng khu thực hành Điện - ĐT	Nhà cấp 3	2017	9.232.382	-	6.278.020
18	Khu lý thuyết (nhà H3)	Nhà cấp 4	2002	720.250	-	0
19	Khu lý thuyết (nhà H2)	Nhà cấp 4	1964	335.400	-	0
20	Phòng thực hành khoa Du lịch- Khách sạn (nhà I1)	Nhà cấp 4	1964	421.400	-	0
21	Phòng thực hành khoa Du lịch- Khách sạn (nhà I2)	Nhà cấp 4	1964	421.400	-	0
22	Phòng thực hành khoa CNTT (Nhà E3)	Nhà cấp 4	2008	258.000	-	0
23	Khu lý thuyết nhà F2	Nhà cấp 4	2012	2.992.971	-	397.766

S t t	Tài sản	Cấp hạng	Ngày tháng năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán (Ngàn đồng)		
				Nguyên giá		Giá trị còn lại
				Nguồn Ngân sách	Nguồn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
24	Nhà K1 (tổ thể dục)	Nhà cấp 4	2011	269.730	-	17.856
25	TT Đào tạo thang máy thang cuốn (Kone)	Nhà cấp 3	2019	5.734.085	-	4.357.905
26	Ký túc xá sinh viên	Nhà cấp 3	2020		74.537.071	59.629.657
27	Khu xưởng thực hành khoa Cơ Khí (Trung tâm công nghệ thực hành nhà L)	Nhà cấp 2	2024		103.375.385	101.307.877
TỔNG CỘNG:				67.521.051	187.452.936	184.112.800

7.2. Cơ sở vật chất

Tổng diện tích xây dựng là 71.603 m², trong đó diện tích trực tiếp phục vụ đào tạo là 50.625 m².

Khu học lý thuyết có tổng diện tích xây dựng là 9.878 m², gồm có 112 phòng học, diện tích bình quân 88,2 m²/phòng, mỗi phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, hệ thống mạng và màn hình LCD phục vụ trình chiếu trong quá trình giảng dạy các môn học lý thuyết.

Khu học thực hành có tổng diện tích xây dựng là 12.085 m², gồm có 118 phòng và xưởng thực hành, quy hoạch xưởng thực hành theo từng khoa nghề, hàng năm thực hiện cải tạo phù hợp với thiết kế, đặc thù của nhóm nghề đào tạo. Cụ thể:

- Khoa Cơ khí: 14 xưởng, diện tích 169,7 m²/xưởng = 2375,8 m²
- Khoa Động lực: 24 xưởng, diện tích 98,5 m²/xưởng = 2.364 m²
- Khoa CNTT: 20 xưởng, diện tích 78,8 m²/xưởng = 1576 m²
- Khoa Điện - Điện tử: 31 xưởng, diện tích 98,63 m²/xưởng = 3057,5 m²
- Khoa Xây dựng - Nhiệt lạnh: 13 xưởng, diện tích 103 m² = 1.442 m²
- Khoa May: 6 xưởng, diện tích 87,3 m²/xưởng = 523,8 m²
- Khoa Du lịch – Khách sạn: 8 phòng, diện tích 60,25 m²/phòng = 482 m²
- Khoa Kinh Tế: 02 phòng, diện tích 132,2 m²/phòng = 264,4 m²
- Xây dựng xưởng thực hành và các phòng thí nghiệm của trường với diện tích 14.046 m², công trình hoàn thành và đưa vào sử dụng từ cuối quý 4 năm 2023.
- Thư viện: Có diện tích xây dựng 1.066 m², gồm: 01 phòng đọc sách diện tích 360 m², dung lượng 220 chỗ ngồi, phục vụ các khu vực như đọc báo – tạp chí, khu vực tự học; Phòng máy tính diện tích 168 m², bố trí máy tính có kết nối mạng internet phục vụ việc tham khảo, học tập trực tuyến; Phòng nghiệp vụ diện tích

100 m²; Kho sách diện tích 168 m², hiện đang lưu hành 4.812 đầu sách với hơn 29.077 bản sách; Phòng nghỉ ngơi thư giãn dành cho SV diện tích 230 m², được thiết kế riêng biệt, đầy đủ trang thiết bị hiện đại, giúp cho SV nghỉ ngơi thư giãn thoải mái sau giờ lên lớp.

- Hội trường: Tổng diện tích xây dựng là 1140 m² với 3 hội trường có diện tích lần lượt là 720 m², 123 m², 297 m², có trang bị hệ thống âm thanh, ánh sáng, máy chiếu gắn cố định; hệ thống mạng Wifi; bàn ghế theo tiêu chuẩn phục vụ hội thảo, học tập và sinh hoạt chung của nhà trường. Ngoài việc tổ chức hội họp, hội thi của ngành, giao lưu văn hóa giữa các trường, Hội trường A có sức chứa 600 người rất thuận tiện cho việc tổ chức học giáo dục định hướng cho từng khóa học.

Ngoài ra, Nhà trường xây dựng các khu làm việc, thể thao, ký túc xá, vườn hoa,... như sau:

- Khu làm việc của các phòng chức năng, trung tâm có tổng diện tích xây dựng là 5.433 m², được bố trí thuận tiện cho việc phối hợp nhiệm vụ giữa các đơn vị; phụ huynh, sinh viên, khách đến làm việc với Nhà trường. Các phòng làm việc được bố trí thiết bị cần thiết, đảm bảo cho các hoạt động chuyên môn.

- Sân thể thao với diện tích 8.700 m², gồm 04 sân bóng đá mini, sân bóng chuyền, bóng rổ, sân cầu lông, phòng tập Gym, phục vụ môn học giáo dục quốc phòng, rèn luyện thể chất.

- Khu ký túc xá trường có 7 tầng với diện tích xây dựng là 7.105 m², tạo điều kiện cho sinh viên ở các tỉnh xa đến học.

- Khu công trình kỹ thuật: Trạm bơm, trạm biến thế, kho tàng, gara ô tô, đường giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước, xử lý rác thải, ... diện tích 1.100 m²

- Khu phụ trợ nhà ăn, dịch vụ SV diện tích 1.015 m².

- Cây xanh, thảm cỏ, đường đi, bãi đậu xe diện tích 6.235 m².

Trường xây dựng chương trình đào tạo bậc trung cấp, cao đẳng theo định hướng ứng dụng, do đó, hiện tại về cơ sở vật chất, phòng học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các thiết bị dụng cụ phục vụ công tác đào tạo các ngành kỹ thuật tại Trường đã đủ đáp ứng yêu cầu đào tạo.

7.3.Thiết bị đào tạo

Thiết bị đào tạo hiện có của Nhà trường với hơn 6000 tài sản, dụng cụ giá trị hơn 130 tỷ đồng, được phân bổ cho các phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành thuộc 10 khoa nghề đang đào tạo tại trường. Nhà trường thực hiện rà soát, trang bị thiết bị theo danh mục thiết bị tối thiểu được quy định tại các Thông tư của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, hiện nay, có 33 ngành nghề theo danh mục thiết bị tối thiểu và 16 ngành nghề được quy định theo chương trình đào tạo.

Bảng tổng hợp số lượng, giá trị thiết bị đào tạo tài các khoa nghề thuộc Trường

Đơn vị tính: đồng

TT	Đơn vị	Tài sản cố định		Dụng cụ kỹ thuật chuyên dùng		Tổng thiết bị đào tạo	
		Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá	Số lượng	Nguyên giá
1	Khoa Kinh tế	40	764.225.080	5	29.764.000	45	793.989.080
2	Khoa Du lịch - Khách sạn	24	494.181.000	65	166.305.240	89	660.486.240
3	Khoa Xây dựng - Nhiệt lạnh	142	11.460.795.300	503	1.140.219.000	645	12.601.014.300
4	Khoa Động Lực	158	31.177.714.613	122	471.014.000	280	31.648.728.613
5	Khoa May Thời Trang	122	2.119.249.008	192	1.072.150.083	314	3.191.399.091
6	Khoa Giáo dục đại cương	16	286.245.840	242	91.062.854	258	377.308.694
7	Khoa Ngoại ngữ	10	238.430.200	148	248.406.000	158	486.836.200
8	Khoa Cơ Khí	254	30.074.921.522	870	1.755.465.368	1.124	31.830.386.890
9	Khoa Công nghệ Thông Tin	527	9.298.091.820	428	470.219.545	955	9.768.311.365
10	Khoa Điện - Điện Tử	396	36.593.899.278	1.850	2.528.144.850	2.246	39.122.044.128
	TỔNG CỘNG	1.689	122.507.753.661	4.425	7.972.750.940	6.114	130.480.504.601

Để đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng cho các hệ đào tạo, nhất là thiết bị đào tạo cho các ngành trọng điểm và ngành chất lượng cao, Nhà trường đã tăng cường đầu tư cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, hiện đại hóa. Được ưu tiên đầu tư nhiều nhất trong giai đoạn 2015-2020 là các ngành đào tạo chủ lực của Nhà trường như Công nghệ ô tô, nhóm ngành Cơ khí, Công nghệ thông tin, Điện – Điện tử, các ngành còn lại được đầu tư đảm bảo được nhu cầu giảng dạy và học tập của trường. Từ Năm 2021 đến nay, Nhà trường đầu tư thiết bị lập trình PLC, các trạm MPS, thiết bị nhà máy thông minh, trung tâm đào tạo xuất sắc ngành Điện – Điện tử; trang bị máy tiện, máy phay EMCO ngành Cơ khí; đầu tư thiết bị khối ngành Du lịch – khách sạn, ngành May – thời trang, công nghệ thông tin, công nghệ ô tô, thiết bị mạng truyền thông và máy vi tính cấu hình cao.

Thiết bị đào tạo của các ngành nghề được trang bị bám sát chương trình môn học, đa dạng về chủng loại để đảm bảo cho việc thực tập và nâng cao tay nghề cho sinh viên. Công tác trang bị tài sản hàng năm được thực hiện dựa trên việc soát

thiết bị hiện có và danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu theo thông tư Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để đảm bảo phục vụ tốt công tác đào tạo của Nhà trường. Các ngành, nghề chưa có quy định về danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu, Nhà trường thực hiện trang bị theo yêu cầu của chương trình đào tạo.

Ngoài đầu tư mua sắm phương tiện dạy học, Nhà trường khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học và công nghệ để bổ sung phương tiện dạy học, mô hình học cụ để phục vụ giảng dạy. Hàng năm, Nhà trường thực hiện nghiệm thu đề tài thuộc ngành Cơ khí và Điện – Điện tử, Động lực, Nhiệt lạnh.... Những mô hình, thiết bị học cụ này được thực hiện trên cơ sở bám sát chương trình đào tạo, phù hợp thực tiễn sản xuất, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả giảng dạy, có tính ứng dụng cao, gắn với thực tế nghề nghiệp, giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thực hành, tiếp cận công nghệ mới và nâng cao năng lực nghề.

Thiết bị đào tạo được đầu tư hiện đại, được bố trí, sắp xếp theo tiến độ đào tạo từ thực tập cơ bản đến thực tập chuyên sâu. Để đảm bảo chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu của xã hội theo xu hướng phát triển công nghệ, hàng năm Nhà trường trang bị bổ sung thiết bị công nghệ hiện đại, thay thế thiết bị cũ, lạc hậu, thiết bị đến hạn thanh lý.

II. TRƯỜNG TRUNG CẤP THÔNG TIN – TRUYỀN THÔNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Mục tiêu, phạm vi hoạt động và danh mục dịch vụ sự nghiệp công

1.1. Mục tiêu

Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh hướng đến xây dựng và phát triển trở thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập có chất lượng, uy tín trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực trình độ trung cấp, sơ cấp và đào tạo thường xuyên về công nghệ thông tin, truyền thông và các lĩnh vực liên quan; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, chuyển đổi số và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực phía Nam.

Nhà trường tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm tính khoa học, tính thực tiễn và tính linh hoạt trong thời gian, phương pháp và hình thức đào tạo; phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng người học, yêu cầu của từng chương trình đào tạo và sự phát triển nhanh chóng của khoa học – công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

Thông qua việc nâng cao chất lượng đào tạo, chuẩn hóa đội ngũ, tăng cường ứng dụng công nghệ trong giảng dạy và quản lý, Trường góp phần đào tạo người học có kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề, kỹ năng số và năng lực thích ứng với môi trường lao động hiện đại; đồng thời tạo điều kiện để người học được học tập liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp và với các cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học theo đúng quy định hiện hành.

Bên cạnh đó, Trường đẩy mạnh hợp tác, liên kết đào tạo với các cơ sở giáo

dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và tổ chức có liên quan nhằm gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và thực tiễn sản xuất – kinh doanh, qua đó nâng cao hiệu quả đào tạo, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và góp phần phát triển bền vững nguồn nhân lực công nghệ thông tin – truyền thông của địa phương.

1.2. Phạm vi hoạt động

Phạm vi hoạt động của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh được xác định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập và thống nhất với các nhóm dịch vụ sự nghiệp công do Trường cung cấp, cụ thể như sau:

- Phạm vi hoạt động về đào tạo giáo dục nghề nghiệp
- + Tổ chức đào tạo giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp và các hình thức đào tạo liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành.
- + Thực hiện đào tạo theo đơn đặt hàng của Nhà nước, Thành phố và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; bảo đảm chương trình, nội dung đào tạo đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra, gắn với nhu cầu sử dụng lao động và thực tiễn phát triển của lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông.
- Phạm vi hoạt động về đào tạo thường xuyên, bồi dưỡng
- + Tổ chức đào tạo thường xuyên, đào tạo ngắn hạn và bồi dưỡng nhằm cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề, kỹ năng số và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin – truyền thông cho các đối tượng có nhu cầu.
- + Triển khai các chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và tổ chức xã hội; cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.
- Phạm vi hoạt động về tư vấn và hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp
- + Thực hiện tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh; tư vấn tuyển sinh, nghề nghiệp và việc làm cho người học.
- + Tổ chức các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sau tốt nghiệp, bao gồm kết nối doanh nghiệp, giới thiệu việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Phạm vi hoạt động về hợp tác, liên kết và chuyển giao
- + Thực hiện hợp tác đào tạo, liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và các tổ chức có liên quan trong nước theo quy định.
- + Tham gia nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của sản xuất – kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông và công nghệ số.
- Phạm vi hoạt động phục vụ quản lý nhà nước
- + Thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình, kế hoạch, đề án do Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và

Đào tạo giao.

- + Thực hiện chế độ cung cấp thông tin, dữ liệu, báo cáo về hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định; tham gia triển khai các nhiệm vụ chuyên môn khác phục vụ công tác quản lý nhà nước trong phạm vi chức năng được giao.

- Phạm vi không gian và đối tượng phục vụ

- + Hoạt động chủ yếu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời mở rộng phạm vi hoạt động thông qua hợp tác, liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các địa phương theo quy định của pháp luật.

- + Đối tượng phục vụ bao gồm người học trình độ trung cấp; học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng công nghệ thông tin – truyền thông.

1.3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công

- Dịch vụ đào tạo giáo dục nghề nghiệp

- + Đào tạo trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

- + Đào tạo liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp theo quy định;

- + Tổ chức đào tạo theo đơn đặt hàng của Nhà nước, Thành phố và các tổ chức, doanh nghiệp.

- Dịch vụ đào tạo thường xuyên, bồi dưỡng

- + Đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về:

- Công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số;

- Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, doanh nghiệp;

- Kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động;

- + Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

- Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp

- + Tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh;

- + Tư vấn tuyển sinh, tư vấn nghề nghiệp, việc làm cho người học;

- + Hỗ trợ khởi nghiệp, kết nối doanh nghiệp và giới thiệu việc làm cho người học sau tốt nghiệp.

- Dịch vụ hợp tác, liên kết và chuyển giao

- + Hợp tác đào tạo, liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp trong và ngoài nước;

- + Tham gia nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ đào tạo và thực tiễn sản xuất – kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Dịch vụ phục vụ quản lý nhà nước theo phân công

- + Thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch, chương trình, đề án do Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và

Đào tạo giao;

+ Cung cấp dữ liệu, báo cáo, thông tin về hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

2. Loại hình và tên gọi của đơn vị sự nghiệp

2.1. Tên gọi

Tên tiếng Việt: Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tiếng Anh: Information and Mass Communication Institute of Ho Chi Minh City

Tên viết tắt: IMC

Trụ sở: Tòa nhà Innovation, Lô 24, Công viên Phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: 028.38911546 - 028.38911548

Website: <https://imc.edu.vn>

Email: info@imc.edu.vn

Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định; hoạt động theo Điều lệ Trường Trung cấp và các quy định pháp luật hiện hành.

Tên ngân hàng	Số tài khoản
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	1153556868
Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	200014851024718
Tên tài khoản Kho bạc	Số tài khoản
Tài khoản dự toán	9527.2.1038507
Tài khoản tiền gửi kho bạc	3716.2.1038507.00000

- Quá trình hình thành và phát triển:

Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh (IMC) là trường công lập được thành lập trên cơ sở nâng cấp từ Trung tâm đào tạo Công nghệ thông tin theo Quyết định số 2399/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Nhà trường có kinh nghiệm hơn 20 năm trong lĩnh vực đào tạo Trung cấp thực hành, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn về Công nghệ thông tin và Truyền thông, góp phần đáp ứng nguồn nhân lực cho thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

Năm 2001: Trung tâm Đào tạo Công nghệ thông tin Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 3011/QĐ-UB ngày 22 tháng 5 năm 2001 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2010: Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 2399/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, trụ sở đặt tại Tòa nhà

Innovation - Khu công viên phần mềm Quang Trung, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến nay, IMC đã tạo được bước tiến vững chắc về đào tạo trong lĩnh vực Công nghệ thông tin (CNTT) và Truyền thông ở hệ đào tạo Trung cấp và các lớp đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ tại các sở - ban - ngành, phường - xã tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khu vực phía Nam.

2.2.Loại hình đơn vị sự nghiệp công lập

Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

Nhà trường thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Nhà trường được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên (thuộc nhóm 2) theo Quyết định số 5324/QĐ-UBND ngày 14/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh

3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

3.1.Vị trí, chức năng

Trụ sở Trường IMC đặt tại Khu Công viên phần mềm Quang Trung, phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh có tổng diện tích 8.000 m² bao gồm cơ sở hạ tầng, các phòng học lý thuyết, phòng thực hành, thư viện, tổ hợp khu thể thao, giải trí đa chức năng với đầy đủ trang thiết bị hiện đại phục vụ cho giảng dạy và học tập.

Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, có chức năng tham mưu Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh đào tạo về công nghệ thông tin - truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin của Thành phố Hồ Chí Minh; thực hiện các đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin - truyền thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam; đào tạo hệ Trung cấp về công nghệ thông tin và truyền thông, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh trong đào tạo hệ Trung cấp.

3.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Nhiệm vụ, quyền hạn đối với cơ quan quản lý trực tiếp:

+ Thực hiện chức năng tham mưu và tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin, truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin theo sự phân công của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.

- + Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin – truyền thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực phía Nam theo chỉ đạo của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.

- + Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên; quản lý người học; cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật và theo phân công của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh giao theo quy định.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn trong đào tạo giáo dục nghề nghiệp và đào tạo thường xuyên:

- + Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên, đào tạo ngắn hạn theo quy định của pháp luật.

- + Xây dựng, biên soạn, lựa chọn, thẩm định, phê duyệt chương trình, giáo trình, học liệu đào tạo đối với các ngành, nghề đào tạo của Trường theo quy định hiện hành.

- + Xây dựng kế hoạch tuyển sinh; tổ chức tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật.

- + Tổ chức các hoạt động giảng dạy, học tập; kiểm tra, đánh giá, thi và xét công nhận tốt nghiệp; quản lý, in phôi, cấp phát bằng tốt nghiệp trung cấp, giấy chứng nhận, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

- + Quản lý người học; tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện, bao gồm hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động hỗ trợ khác theo quy định.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn về tư vấn, hướng nghiệp và hỗ trợ người học

- + Thực hiện công tác tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp, phân luồng học sinh phù hợp với định hướng phát triển nguồn nhân lực và nhu cầu xã hội.

- + Tư vấn tuyển sinh, tư vấn việc làm cho người học trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp.

- + Tổ chức và phối hợp thực hiện các hoạt động hỗ trợ người học khởi nghiệp; kết nối doanh nghiệp, hỗ trợ giới thiệu việc làm theo quy định của pháp luật.

d) Nhiệm vụ, quyền hạn về tổ chức bộ máy và phát triển đội ngũ

- + Tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của Trường bảo đảm đủ về số lượng, phù hợp với cơ cấu ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định.

- + Tổ chức hoặc cử cán bộ, nhà giáo, viên chức, người lao động tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề và năng lực quản lý theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện chuẩn hóa chức danh nghề nghiệp, đánh giá, xếp loại đội ngũ theo quy định hiện hành.

e) Nhiệm vụ, quyền hạn về hợp tác, liên kết và gắn đào tạo với thực tiễn

+ Thực hiện hợp tác, liên kết với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động đào tạo, thực tập, thực hành và giải quyết việc làm cho người học theo quy định.

+ Phối hợp với các cơ sở giáo dục trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên trong công tác tuyên truyền, hướng nghiệp và phân luồng học sinh.

+ Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ đào tạo, bồi dưỡng và thực tiễn sản xuất – kinh doanh theo quy định.

f) Nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý, tài chính và bảo đảm chất lượng

+ Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính và tài sản được giao theo quy định của pháp luật; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định hiện hành.

+ Thực hiện công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; thực hiện dân chủ, công khai trong hoạt động đào tạo và quản lý theo quy định.

+ Cung cấp dữ liệu, thông tin; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3.3.Cơ cấu tổ chức, bộ máy

a) Lãnh đạo Trường (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng):

Hiệu trưởng: Khuyết Hiệu trưởng. Hiện tại Lãnh đạo Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh chỉ có Quyền Hiệu trưởng là người đứng đầu Trường, chịu trách nhiệm trước Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trường.

b) Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường có 07 đơn vị trực thuộc, cụ thể:

* 04 phòng chức năng: là đơn vị tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Trường trong công tác quản lý, điều hành

+ Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị: Tham mưu về công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, hành chính, quản trị, thi đua – khen thưởng, công tác pháp chế, văn thư – lưu trữ và quản lý cơ sở vật chất của Trường.

+ Phòng Đào tạo – Công tác học sinh: Tham mưu và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, tuyển sinh, quản lý đào tạo, quản lý người học, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và các hoạt động hỗ trợ người học.

+ Phòng Kế toán: Tham mưu và tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán, quản lý thu – chi, tài sản, ngân sách và thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định.

+ Phòng Bảo đảm chất lượng và Hợp tác doanh nghiệp: Tham mưu và tổ chức thực hiện công tác bảo đảm chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; xây dựng và triển khai hoạt động hợp tác với doanh nghiệp, kết nối đào tạo với thị trường lao động.

* 03 khoa chuyên môn: là đơn vị trực tiếp tổ chức hoạt động đào tạo, nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp theo ngành, nghề được giao

+ Khoa Công nghệ thông tin: Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ số; quản lý đội ngũ giảng viên và hoạt động giảng dạy thuộc khoa.

+ Khoa Truyền thông: Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực truyền thông, truyền thông số; triển khai hoạt động thực hành, thực tập gắn với yêu cầu thực tiễn.

+ Khoa Ngoại ngữ: Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, trọng tâm là tiếng Anh, phục vụ đào tạo nghề, nâng cao năng lực hội nhập và đáp ứng nhu cầu của người học.

c) Hội đồng trường:

Hội đồng trường của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của Nhà trường gồm có 09 thành viên, trong đó có Chủ tịch và Thư ký Hội đồng, hoạt động theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành, có nhiệm vụ quyết nghị những vấn đề quan trọng về phương hướng hoạt động, kế hoạch phát triển, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

d) Các tổ chức Đảng, Đoàn thể

+ Tổ chức Đảng: Chi bộ Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và các quy định hiện hành, gồm 12 đồng chí, trong đó có Bí thư chi bộ và 01 Phó Bí thư chi bộ.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên: Chi đoàn Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và phong trào thanh niên trong Trường, gồm 06 đồng chí, trong đó có Bí thư Đoàn Thanh niên và 01 Phó bí thư Đoàn Thanh niên

+ Tổ chức Công đoàn: đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức và người lao động. Số lượng thành viên Ban chấp hành Công đoàn là 03 đồng chí.

4. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc

4.1.Đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động

Số biên chế được giao theo Quyết định số 28/QĐ-TTCTTTT ngày 06/5/2024 của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh về phê

duyet đề án vị trí việc làm là 63 người. Tổng số cán bộ, giảng viên, nhân viên toàn trường hiện nay là 31 người (trong đó: viên chức là 5 người, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP là 26 người), cụ thể như sau:

Stt	Đơn vị	Viên chức, NLD		Cấp trưởng, cấp phó		
		Viên chức	NLD	Trưởng	Phó	Phân công phụ trách
1.	Ban Giám hiệu	01				
2.	Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị	01	12	01		
3.	Phòng Đào tạo – Công tác học sinh	01	05	01		02
4.	Phòng Kế toán		03			01
5.	Phòng Bảo đảm chất lượng và Hợp tác doanh nghiệp	02		01	01	
6.	Khoa Công nghệ thông tin		03			01
7.	Khoa Truyền thông		02			01
8.	Khoa Ngoại ngữ		01	01		
TỔNG		05	26	04	01	05

4.2. Chất lượng đội ngũ (thống kê trình độ chuyên môn)

** Lãnh đạo Trường*

Ban Giám hiệu: 01 Quyền Hiệu trưởng (01 Thạc sĩ)

** Lãnh đạo đơn vị*

- Trưởng, Phó phòng (viên chức): 04 người (02 Thạc sĩ, 02 Đại học)

- Trưởng, Phó đơn vị (hợp đồng lao động): 01 người (Đại học)

* *Nhân viên*: 25 người (01 Thạc sĩ, 15 Đại học, 09 Khác)

- Đánh giá chất lượng đội ngũ

Đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức, giảng viên và người lao động của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh cơ bản đáp ứng các yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập.

Đội ngũ lãnh đạo, quản lý của Trường có trình độ đào tạo phù hợp, được bổ nhiệm đúng quy định, có kinh nghiệm trong công tác quản lý giáo dục nghề nghiệp và tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng. Công tác phân công nhiệm vụ được thực hiện rõ ràng, bảo đảm hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành.

Đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; có khả năng triển khai chương trình

đào tạo gắn với thực hành, ứng dụng và yêu cầu thực tiễn của ngành nghề đào tạo. Một bộ phận giảng viên có trình độ sau đại học, từng bước tham gia hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ phục vụ công tác đào tạo.

Đội ngũ viên chức và người lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ và hỗ trợ, phục vụ được bố trí phù hợp với vị trí việc làm, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong các lĩnh vực tổ chức đào tạo, quản lý người học, tài chính – kế toán, hành chính – quản trị, bảo đảm chất lượng và hợp tác doanh nghiệp.

Nhà trường chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và người lao động; từng bước thực hiện chuẩn hóa chức danh nghề nghiệp theo quy định hiện hành. Việc đánh giá, xếp loại đội ngũ được thực hiện định kỳ, gắn với yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp và nâng cao chất lượng đào tạo.

5. Kết quả tuyển sinh, đào tạo theo ngành, nghề trong 02 năm gần nhất

Trong những năm gần đây, công tác tuyển sinh của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh được triển khai theo đúng quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Nhà trường.

Quy mô tuyển sinh hằng năm của Trường được xác định trên cơ sở năng lực đào tạo, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên và nhu cầu xã hội. Kết quả tuyển sinh trong giai đoạn gần đây cho thấy số lượng người học tuyển mới có biến động giữa các năm và giữa các ngành, nghề đào tạo, phản ánh sự thay đổi về nhu cầu học nghề của người học cũng như tác động của các yếu tố kinh tế – xã hội.

Một số ngành đào tạo thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông tiếp tục thu hút người học, tuy nhiên mức độ tuyển sinh chưa đồng đều giữa các ngành. Một số ngành có xu hướng giảm số lượng tuyển sinh hoặc chưa tuyển sinh được.

Quy mô tuyển sinh hệ Trung cấp hàng năm của Trường là 400 học sinh.

❖ Kết quả tuyển sinh:

STT	NGÀNH NGHỀ	2024	2025
1	Công nghệ truyền thông	159	35
2	Tiếng Anh	104	0
3	Thiết kế và Quản lý Website	95	25
4	Quản trị hệ thống	0	0
Tổng:		358	60

❖ Số lượng học sinh theo từng ngành nghề hiện nay:

STT	NGÀNH NGHỀ	Số lớp	Số lượng
1	Công nghệ truyền thông	05	140
2	Tiếng Anh	02	46
3	Thiết kế và Quản lý Website	03	88

4	Quản trị hệ thống	0	0
Tổng cộng		10	274

❖ **Đào tạo ngắn hạn, thường xuyên, hạng mục, dự án:**

Đào tạo lĩnh vực Công nghệ thông tin, Truyền thông, Chuyển đổi số, Trí tuệ nhân tạo:

+ Năm 2023: 2.203 học viên

+ Năm 2024: 3.000 học viên

6. Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động và mức độ tự chủ tài chính

6.1. Cơ chế tài chính, cơ chế hoạt động và mức độ tự chủ tài chính

- Thực trạng cơ chế tài chính

Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện quản lý tài chính theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Trường được giao thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ và được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

Nguồn tài chính của Trường trong giai đoạn hiện nay bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp theo nhiệm vụ được giao và nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp. Trong đó, nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp hình thành chủ yếu từ đào tạo trung cấp, đào tạo thường xuyên, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng chuyên môn, chuyển đổi số và các hoạt động đào tạo theo đặt hàng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Cơ cấu nguồn thu qua các năm cho thấy tỷ trọng nguồn thu sự nghiệp có xu hướng tăng, trong khi nguồn ngân sách nhà nước cấp giảm dần theo lộ trình tự chủ.

Công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được thực hiện theo đúng chế độ tài chính – kế toán hiện hành, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng mục đích và trong phạm vi nguồn lực được giao. Các khoản chi của Trường tập trung cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; chi trả tiền lương và các khoản theo lương; chi duy trì hoạt động thường xuyên và bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập. Việc chi tiêu được thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn quy định, phù hợp với khả năng tài chính thực tế của Trường.

- Thực trạng cơ chế hoạt động

Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập và chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh. Trong khuôn khổ cơ chế tự chủ được giao, Trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong tổ chức bộ máy, quản lý nhân sự, tài chính và triển khai hoạt động chuyên môn theo quy định.

Trên thực tế, hoạt động của Trường được tổ chức phù hợp với năng lực đào

tạo, đội ngũ và điều kiện cơ sở vật chất hiện có. Các phòng chức năng và khoa chuyên môn được phân công nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm duy trì hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Các hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo và cung cấp dịch vụ được triển khai trong phạm vi cho phép, gắn với khả năng tài chính và điều kiện tổ chức của Trường.

Tuy nhiên, do quy mô hoạt động còn hạn chế và nguồn lực tài chính chủ yếu tập trung cho chi thường xuyên, mức độ linh hoạt trong việc mở rộng quy mô, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị đào tạo của Trường còn phụ thuộc vào khả năng cân đối nguồn thu sự nghiệp trong từng giai đoạn.

- Thực trạng mức độ tự chủ tài chính

Hiện nay, Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh đang thực hiện tự chủ tài chính ở mức tự bảo đảm chi thường xuyên. Trường chủ động sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp để chi trả cho hoạt động thường xuyên, bảo đảm duy trì ổn định các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong các năm gần đây, Trường cơ bản bảo đảm cân đối giữa tổng thu và tổng chi, duy trì hoạt động thường xuyên ổn định. Tuy nhiên, Trường chưa tự bảo đảm được chi đầu tư; nguồn kinh phí dành cho đầu tư phát triển, nâng cấp cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị đào tạo còn hạn chế và chưa hình thành được nguồn lực đầu tư ổn định từ hoạt động sự nghiệp.

Nhìn chung, mức độ tự chủ tài chính hiện tại của Trường phù hợp với phân loại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên. Thực trạng này phản ánh điều kiện hoạt động và khả năng tài chính của Trường trước thời điểm tổ chức lại, đồng thời là cơ sở thực tiễn để xem xét việc sắp xếp, tổ chức lại nhằm sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực tài chính, tài sản công và bảo đảm ổn định hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

6.2. Về tình hình thu, chi tài chính

Trong giai đoạn gần đây, tình hình thu, chi tài chính của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản lý tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và phù hợp với cơ chế tự chủ tài chính đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Cơ cấu nguồn thu của Trường bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp theo nhiệm vụ được giao và nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp. Qua các năm, tổng nguồn thu của Trường có xu hướng tăng, trong đó nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp chiếm tỷ trọng ngày càng cao so với nguồn thu từ ngân sách nhà nước. Điều này phản ánh mức độ chủ động của Nhà trường trong việc khai thác các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đồng thời phù hợp với định hướng tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Về cơ cấu chi, các khoản chi của Trường tập trung chủ yếu cho hoạt động

chuyên môn, bao gồm chi cho đào tạo, bồi dưỡng, trả lương và các khoản chi theo lương, chi duy trì hoạt động thường xuyên và bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập. Việc chi tiêu được thực hiện đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành và trong phạm vi khả năng tài chính của Trường.

So sánh giữa tổng thu và tổng chi cho thấy Nhà trường cơ bản bảo đảm cân đối tài chính, duy trì ổn định hoạt động thường xuyên trong điều kiện thực hiện cơ chế tự chủ. Một số thời điểm, chênh lệch thu – chi còn hạn chế, cho thấy áp lực trong việc bảo đảm nguồn lực tài chính, nhất là trong bối cảnh quy mô tuyển sinh biến động và chi phí duy trì hoạt động có xu hướng tăng.

Nhìn chung, tình hình thu, chi tài chính của Trường trong giai đoạn vừa qua tương đối ổn định, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và duy trì mức độ tự chủ tài chính theo quy định. Tuy nhiên, để nâng cao tính bền vững tài chính trong thời gian tới, Nhà trường cần tiếp tục đa dạng hóa nguồn thu hợp pháp, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi và gắn kết chặt chẽ hơn giữa hiệu quả đào tạo với hiệu quả tài chính.

Tình hình tài chính thu - chi giai đoạn năm 2023 - 2025 như sau:

Tài chính	NĂM 2023	NĂM 2024
Thu	15.158.740.809	16.618.535.953
1.1 Thu hoạt động do ngân sách nhà nước cấp	5.368.732.412	3.897.276.059
1.2 Thu hoạt động sự nghiệp	9.790.008.397	12.721.259.894
Chi	13.446.938.862	15.279.514.060
1.1 Chi hoạt động do ngân sách nhà nước cấp	5.368.732.412	3.897.276.059
1.2 Chi hoạt động sự nghiệp	8.078.206.450	11.382.238.001

Năm 2025: Ước thực hiện:

+ **Thu:** 13.680.000.000 đồng

+ **Chi:** 13.250.000.000 đồng

6.3. Về các khoản nợ phải thu và phải trả

- Nợ phải thu (tạm ứng): 25.000.000 đồng
- Nợ phải trả (ký quỹ FPT) 1.176.984.000 đồng
- Các khoản khác (nếu có):
- + Nộp thuế GTGT + TNDN quý 4: 90.000.000 đồng
- + Thanh toán điện, nước, bảo dưỡng CSHT tháng 12: 90.000.000 đồng.

7. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh hiện có hệ thống cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo được đầu tư, quản lý và khai thác

theo quy định của pháp luật, cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức đào tạo giáo dục nghề nghiệp và đào tạo thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7.1. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của Trường được bố trí tương đối đồng bộ, bao gồm khu làm việc hành chính, hệ thống phòng học lý thuyết, phòng thực hành, thư viện, hội trường và các khu vực phụ trợ phục vụ giảng dạy, học tập và quản lý. Các phòng học lý thuyết bảo đảm diện tích, ánh sáng, điều kiện thông thoáng và được trang bị các phương tiện giảng dạy cơ bản, đáp ứng yêu cầu tổ chức lớp học theo quy mô đào tạo hiện nay.

Hệ thống phòng thực hành, phòng máy tính và các phòng chuyên dùng được bố trí phù hợp với đặc thù đào tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông và ngoại ngữ, tạo điều kiện cho người học rèn luyện kỹ năng thực hành, ứng dụng kiến thức vào thực tiễn. Bên cạnh đó, Trường có các công trình phục vụ hoạt động chung như phòng họp, khu thể thao, khu sinh hoạt, góp phần bảo đảm điều kiện làm việc cho cán bộ, giảng viên và môi trường học tập cho người học.

Công tác quản lý, sử dụng và bảo trì cơ sở vật chất được thực hiện theo quy chế nội bộ và các quy định hiện hành, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Nhà trường thường xuyên rà soát, sửa chữa, bảo dưỡng nhằm duy trì tình trạng hoạt động ổn định của các công trình, đáp ứng yêu cầu đào tạo thường xuyên và liên tục.

Bảng thống kê cơ sở vật chất của Trường:

TT	Loại phòng	Diện tích (m ²)	Số lượng	Tổng diện tích (m ²)	Số lượng học sinh/ 1 phòng
1.	Phòng làm việc khu hành chính	40	10	400	
2.	Phòng họp	35	1	35	
3.	Phòng lý thuyết nhỏ	40	40	1600	20
4.	Phòng lý thuyết lớn	65	13	845	40
5.	Phòng thực hành	60-70	10	600	40
6.	Phòng server	40	1	40	
7.	Hội trường	120	1	120	150
8.	Thư viện	50	1	50	5
9.	Phòng Y tế	15	1	15	1
10.	Phòng Tuyển sinh	40	1	40	
11.	Căn tin	200	1	200	
12.	Bãi xe tầng hầm	550	1	550	
13.	Bãi xe ngoài trời	250	1	250	
14.	Khu vực thể thao	400	1	400	100

7.2. Thiết bị đào tạo

Thiết bị đào tạo của Trường bao gồm các trang thiết bị phục vụ giảng dạy lý thuyết, thực hành và ứng dụng công nghệ, trong đó tập trung vào các thiết bị công nghệ thông tin, mạng máy tính, an ninh mạng, phần mềm chuyên dụng và các phương tiện hỗ trợ giảng dạy. Một số trang thiết bị, hệ thống máy chủ, thiết bị mạng và phần mềm chuyên ngành được đầu tư từ các dự án, góp phần nâng cao năng lực đào tạo thực hành và đáp ứng yêu cầu đào tạo chuyên sâu.

Ngoài ra, Trường được trang bị các thiết bị phục vụ giảng dạy như máy chiếu, tivi, hệ thống điều hòa, thiết bị trình chiếu và các phương tiện hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện dạy và học. Việc quản lý, sử dụng thiết bị đào tạo được thực hiện theo quy định, có phân công trách nhiệm cụ thể, bảo đảm an toàn, hiệu quả và hạn chế lãng phí.

Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới giáo dục nghề nghiệp và sự phát triển nhanh của công nghệ thông tin – truyền thông, một số trang thiết bị đào tạo đã được đầu tư từ nhiều năm trước, cần được nâng cấp, bổ sung hoặc thay thế để đáp ứng yêu cầu đào tạo gắn với công nghệ mới và nhu cầu của thị trường lao động.

Bảng thống kê thiết bị hiện có của Trường:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên Tài sản	Số lượng/ ĐVT	Năm đưa vào SD	Nguyên giá (Tổng cộng)	Ghi chú
1	Thiết bị điều tra an ninh mạng (Network Forensics): Bluecoat DeepSee	01/Thiết bị	2018	3.036.485.710	Dự án
2	Máy chủ cài đặt hệ thống: Dell PowerEdge R430	02/Bộ	2018	1.043.126.653	Dự án
3	Thiết bị định tuyến: HPE MSR3024 TAA AC Router	01/Bộ	2018	96.054.835	Dự án
4	Thiết bị chuyển mạch: HP 5500-48G EI TAA Switch w 2 Intf Slts	01/Bộ	2018	274.196.800	Dự án
5	Thiết bị tường lửa: Palo Alto Networks PA-500	01/Bộ	2018	1.135.835.379	Dự án
6	Tủ rack và nguồn	01/Bộ	2018	40.041.200	Dự án
7	Máy tính hiệu năng cao cài đặt công cụ khai thác: Dell OptiPlex 7040 Mini Tower XCTO	01/Bộ	2018	53.783.340	Dự án
8	Máy trạm học viên: Dell OptiPlex 3046 Mini Tower	10/Bộ	2018	306.982.535	Dự án

9	Công cụ điều tra số trên thiết bị di động	05/Bộ	2018	3.003.090.014	Dự án
10	- Công cụ điều tra an ninh máy tính (Computer Forensics) - Công cụ khai thác (Exploit Tool): Immunity CANVAS - Phần mềm thu thập và phân tích log (các phần mềm, công cụ có bản quyền 1 năm)	01/Bộ	2018	1.541.343.533	Dự án
11	Máy lạnh Panasonic 2HP	01/Cái	2018	18.560.000	Tốt
12	Máy chiếu	01/Cái	2019	22.727.273	Tốt
13	Tivi	02/Cái	2022	31.640.000	Tốt
14	Máy lạnh Daikin 2HP	01/Cái	2022	31.090.910	Tốt
15	Máy lạnh Daikin 2HP	01/Cái	2023	15.636.364	Tốt
16	Máy Lạnh Daikin Inverter 2.0 HP	01/Cái	2024	17.322.291	Tốt
17	Tivi	04/Cái	2024	47.000.000	Tốt
	TỔNG CỘNG			10.714.916.837	

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRÊN CƠ SỞ SÁP NHẬP TRƯỜNG TRUNG CẤP THÔNG TIN – TRUYỀN THÔNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀO TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP DỰ KIẾN CUNG CẤP

1. Mục tiêu hoạt động

Việc tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước và Thành phố về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; khắc phục tình trạng phân tán nguồn lực, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời nâng cao chất lượng và hiệu quả cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Thông qua việc sáp nhập, Nhà trường được tổ chức lại theo mô hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập có quy mô, năng lực và cơ cấu ngành nghề đào tạo phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045; bảo đảm sự thống nhất trong quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, gắn với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật, công nghệ, công nghệ thông tin, truyền thông và công nghệ số trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Kế thừa và phát huy các giá trị, thế mạnh truyền thống của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, đồng thời kết hợp, phát triển các lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin, truyền thông và công nghệ số của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh, qua đó hình thành một cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đa ngành, đa lĩnh vực và tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, hình thành văn hóa Nhà trường với các giá trị cốt lõi: "**Nhân văn - sáng tạo - phát triển - bền vững**" của trường.

Bên cạnh đó, việc tổ chức lại nhằm bảo đảm ổn định tổ chức bộ máy, đội ngũ giảng viên, nhân viên đủ về số lượng, chuẩn về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu để thực hiện nhiệm vụ chính trị của trường; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người học; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản công và nguồn lực tài chính của các đơn vị sau sáp nhập; từng bước nâng cao mức độ tự chủ, tăng cường trách nhiệm giải trình, góp phần sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và các nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục nghề nghiệp của Thành phố.

2. Phạm vi hoạt động

Sau khi sáp nhập, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan; thực hiện đào tạo đa ngành, đa nghề các trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng theo danh mục ngành, nghề được phê duyệt. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng.

Bên cạnh đào tạo chính quy, Nhà trường tổ chức đào tạo thường xuyên, đào tạo ngắn hạn và bồi dưỡng nhằm cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho người học và người lao động; thực hiện đào tạo theo đơn đặt hàng của Nhà nước, Thành phố, các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Hoạt động của Nhà trường được triển khai chủ yếu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế – xã hội và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của Thành phố. Đồng thời, Nhà trường mở rộng phạm vi hoạt động thông qua hợp tác, liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và tổ chức có liên quan trong nước theo quy định của pháp luật.

Đối tượng phục vụ của Nhà trường bao gồm người học có nhu cầu học tập trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông có nhu cầu học nghề; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp; và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng nghề, kỹ năng số và năng lực ứng dụng công nghệ.

3. Danh mục dịch vụ sự nghiệp công dự kiến cung cấp

Nhà trường cung cấp các hoạt động đào tạo giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành, bao gồm:

- Đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; đào tạo liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp.
- Đào tạo theo đơn đặt hàng của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, bảo đảm chương trình đào tạo gắn với chuẩn đầu ra, yêu cầu của thị trường lao động và thực tiễn phát triển của khoa học – công nghệ.
- Nhà trường tổ chức đào tạo thường xuyên, đào tạo ngắn hạn (dưới 3 tháng) và bồi dưỡng về công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước và hoạt động của doanh nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động; đồng thời thực hiện các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp.

II. LOẠI HÌNH VÀ TÊN GỌI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

1. Loại hình đơn vị sự nghiệp công lập

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

Nhà trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định; chịu sự quản lý nhà nước của các cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp; đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của mình.

2. Tên gọi

Tên trường: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Ly Tu Trong College of Ho Chi Minh City

Tên viết tắt: LTT College

Địa chỉ trụ sở chính: 390 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ hiện tại của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trước khi sáp nhập)

Số điện thoại: (028) 3844 0567

Địa chỉ cơ sở 1: Tòa nhà Innovation, Lô 24 Công viên Phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ hiện tại của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh)

Số điện thoại: (028) 38911546 - 38911548

Website trường: LTTC.edu.vn

Email: lytutrong@lttc.edu.vn

III. VỊ TRÍ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

1. Vị trí, chức năng

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Ủy ban dân Thành phố Hồ Chí Minh, chịu sự quản lý của các cấp có thẩm quyền.

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, có quyền tự chủ và có trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật.

Nhà trường giữ vai trò là đơn vị sự nghiệp công lập nòng cốt trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đa ngành, đa lĩnh vực về trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; đào tạo thường xuyên, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động theo yêu cầu của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người lao động; nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật - công nghệ nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo; cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, công

nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số của Thành phố và tổ chức sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Nhiệm vụ của Trường

Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên theo quy định;

Tổ chức biên soạn, xây dựng hoặc lựa chọn, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo, học liệu đối với từng ngành, nghề đào tạo của trường theo quy định;

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh theo quy định;

Tổ chức các hoạt động đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; in phôi, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định. Tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo các ngành, nghề đặc thù theo quy định của Chính phủ;

Quản lý người học, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động giáo dục toàn diện khác cho người học theo quy định;

Tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp, việc làm cho người học và tổ chức hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo quy định của pháp luật;

Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với lao động nông thôn, lao động nữ, người khuyết tật và các chính sách khác theo quy định của pháp luật;

Tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của trường bảo đảm đủ về số lượng, phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật;

Cử hoặc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của trường học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật;

Phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp; tổ chức cho đội ngũ nhà giáo, người học tham quan, thực tập tại doanh nghiệp và hỗ trợ giải quyết việc làm cho người học theo quy định của pháp luật;

Phối hợp với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên để tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh vào học các trình độ của giáo dục nghề nghiệp;

Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về giáo dục nghề nghiệp, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương;

Thực hiện dân chủ, công khai theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn giảng dạy, tư

vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp cho người học. Có cơ chế để người học tham gia đánh giá hoạt động đào tạo; nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của nhà trường;

Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính, tài sản của trường theo quy định của pháp luật;

Cung cấp dữ liệu về tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp của trường để xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Quyền hạn của trường

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chiến lược phát triển trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động;

Tổ chức đào tạo các chương trình giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật nhằm khai thác, huy động các nguồn lực xã hội trong thực hiện các chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động. Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo chịu trách nhiệm cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;

Liên kết, phối hợp với cơ sở giáo dục đại học tổ chức đào tạo trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học và đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng lên trình độ đại học theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, tài liệu, học liệu giảng dạy; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập, đánh giá kết quả học tập của người học; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo;

Tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông cho học sinh có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở theo học trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo quy định của pháp luật;

Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc trường và bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm cán bộ quản lý.

Thành lập tổ chức trực thuộc trường theo cơ cấu tổ chức được phê duyệt trong quy chế tổ chức, hoạt động của trường; bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập, pháp luật viên chức và phân cấp quản lý viên chức.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuẩn chức danh nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Tổ chức hoạt động phát triển, đánh giá kỹ năng nghề theo quy định của Chính phủ;

Tổ chức hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Chính phủ;

Sử dụng nguồn thu từ hoạt động đào tạo, khoa học, công nghệ và dịch vụ để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của trường, chi cho các hoạt động đào tạo, bổ sung nguồn tài chính của trường và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật;

Huy động, nhận tài trợ, quản lý và sử dụng nguồn huy động, tài trợ theo quy định của pháp luật để thực hiện tổ chức các hoạt động của trường;

Quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý và sử dụng nguồn tài chính theo quy định của pháp luật;

Được Nhà nước giao đất, giao cơ sở vật chất; được tham gia đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đối với các dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật; được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế và tín dụng theo quy định của pháp luật;

Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

a) Lãnh đạo Trường (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng)

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có 01 Hiệu trưởng và không quá 03 Phó Hiệu trưởng.

Hiệu trưởng là người đứng đầu Nhà trường, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trường. Các Phó Hiệu trưởng giúp Hiệu trưởng chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực công tác theo sự phân công.

Không tổ chức thành lập Hội đồng trường Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ mới theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 và Dự thảo Luật Giáo dục nghề nghiệp 2025 đã được thông qua ngày 10/12/2025 có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

b) Cơ cấu tổ chức bộ máy

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có sự tương đồng, tuy nhiên, ngành nghề thuộc lĩnh vực truyền thông, truyền thông số của trường là những ngành đặc thù và là thế mạnh của trường, đồng thời Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh chưa có khoa để đào tạo lĩnh vực này, do đó, sau khi sáp nhập tiếp tục giữ nguyên hiện trạng Khoa Truyền thông thuộc đơn vị.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ

Chí Minh sau sáp nhập tăng thêm 01 đơn vị, gồm 18 phòng, khoa, trung tâm trực thuộc Trường, cụ thể:

- 06 Phòng chức năng là đơn vị tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Trường trong công tác quản lý, điều hành
 - + Phòng Tổ chức - Hành chính;
 - + Phòng Quản lý đào tạo - Hợp tác quốc tế;
 - + Phòng Kế hoạch - Tài chính;
 - + Phòng Kiểm tra Giáo dục - Công tác sinh viên;
 - + Phòng Đảm bảo chất lượng - Nghiên cứu khoa học;
 - + Phòng Cơ sở vật chất - Dịch vụ.
- 11 khoa chuyên môn là đơn vị trực tiếp tổ chức hoạt động đào tạo, nghiên cứu, thực hành nghề nghiệp theo ngành, nghề được giao
 - + Khoa Giáo dục đại cương;
 - + Khoa Điện – Điện tử;
 - + Khoa Cơ khí;
 - + Khoa Động lực;
 - + Khoa Công nghệ thông tin;
 - + Khoa Xây dựng - Nhiệt lạnh;
 - + Khoa May – Thời trang;
 - + Khoa Kinh tế;
 - + Khoa Du lịch – Khách sạn;
 - + Khoa Ngoại ngữ;
 - + Khoa Truyền thông
- 01 trung tâm là đơn vị tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Trường về một số hoạt động đào tạo ngắn hạn và dịch vụ của trường: Trung tâm đào tạo - Quan hệ doanh nghiệp - Vật tư thiết bị

Việc sắp xếp, kiện toàn các phòng, khoa, trung tâm trực thuộc Trường được thực hiện trên cơ sở kế thừa các đơn vị đào tạo hiện có, đồng thời tích hợp, điều chỉnh để phù hợp với cơ cấu ngành nghề đào tạo và định hướng phát triển của Nhà trường được cụ thể theo cơ cấu tổ chức được phê duyệt trong quy chế tổ chức, hoạt động của trường được duyệt.

c) Các tổ chức Đảng và đoàn thể

Đảng bộ Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Đảng bộ Phường Tân Sơn Nhất. Kiện toàn Ban Chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm 07 đồng chí.

Công đoàn trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh. Ban Chấp hành Công đoàn Trường nhiệm kỳ 2025 – 2030 gồm 09 đồng chí, trong đó có Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 07 đồng chí ủy viên.

Đoàn Thanh niên trực thuộc Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh; Hội Sinh viên trực thuộc Hội sinh viên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc:

4.1. Vị trí việc làm

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng người làm việc dự kiến
I	Vị trí việc làm viên chức lãnh đạo, quản lý	56
1	Hiệu trưởng	01
2	Phó Hiệu trưởng	03
3	Trưởng phòng/Trưởng khoa	18
4	Phó Trưởng phòng/Phó Trưởng khoa	31
5	Trưởng Trung tâm	01
6	Phó Trưởng Trung tâm	02
II	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành	163
1	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp cao cấp	
2	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính	60
3	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết	82
4	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành	
5	Giảng viên hạng III	21
III	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	50
1.	Công nghệ thông tin hạng III	03
2.	Công nghệ thông tin hạng IV	02
3.	Văn thư viên	01
4.	Kế toán Trưởng	01
5.	Kế toán viên	01
6.	Lưu trữ viên	01
7.	Chuyên viên Thủ quỹ	01
8.	Y tế học đường	01
9.	Chuyên viên Hợp tác quốc tế	01
10.	Chuyên viên chính Tổ chức bộ máy	01
11.	Chuyên viên Tổ chức bộ máy	02
12.	Chuyên viên Quản lý thi đua khen thưởng	01
13.	Chuyên viên Tổng hợp	02
14.	Chuyên viên Hành chính - văn phòng	02
15.	Cán sự Hành chính - văn phòng	01
16.	Chuyên viên Truyền thông	02
17.	Chuyên viên Cơ sở vật chất và thiết bị	06
18.	Chuyên viên Thống kê	01
19.	Chuyên viên Đào tạo (đào tạo chính quy và đào tạo thường xuyên)	12

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng người làm việc dự kiến
20.	Chuyên viên Công tác học sinh, sinh viên	07
21.	Chuyên viên Kiểm định và bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp	01
IV	Vị trí hỗ trợ, phục vụ	33
1	Nhân viên Bảo vệ	18
2	Nhân viên Phục vụ	11
3	Nhân viên Kỹ thuật	03
4	Nhân viên Lái xe	01

4.2.Số lượng người làm việc

Người làm việc tại Trường bao gồm viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước thuộc biên chế được cấp có thẩm quyền giao và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

Dự kiến số lượng người làm việc tại Trường là 346 người, cụ thể gồm:

- Biên chế: 260 viên chức (trong đó: 255 viên chức của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và 05 viên chức của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh).
- Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 86 người bao gồm 53 hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ và 33 hợp đồng hỗ trợ, phục vụ (trong đó: 60 người của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và 26 người của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Về cơ sở vật chất, cơ chế tự chủ tài chính và kinh phí hoạt động

5.1.Trụ sở làm việc

Trường tiếp tục sử dụng trụ sở chính hiện hữu của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh làm trung tâm điều hành, quản lý và tổ chức các hoạt động đào tạo theo quy định.

Địa chỉ trụ sở chính: 390 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh; diện tích khuôn viên đất: 50.646,6 m²; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Quyết định số 2897/QĐ-UBND ngày 2/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

Đồng thời, Nhà trường kế thừa, quản lý và sử dụng các cơ sở, địa điểm đào tạo, trụ sở làm việc hiện có của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh để phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu, thực hành và các dịch vụ sự nghiệp công khác, phù hợp với phương án tổ chức lại và quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Địa chỉ cơ sở 1: Tòa nhà Innovation, Lô 24 Công viên Phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc bố trí, sử dụng trụ sở làm việc và các cơ sở đào tạo được thực hiện theo hướng **tập trung, hiệu quả, tránh lãng phí**, bảo đảm điều kiện làm việc cho đội ngũ viên chức, người lao động và điều kiện học tập cho người học; đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô, ngành nghề đào tạo của Nhà trường trong giai đoạn tiếp theo.

5.2. Về trang thiết bị, phương tiện làm việc

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận nguyên trạng, quản lý và sử dụng toàn bộ tài sản, đất đai, trang thiết bị, phương tiện làm việc, trang thiết bị đào tạo, thực hành hiện có của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công (tài sản bàn giao phải nguyên trạng, đầy đủ hồ sơ pháp lý, được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và việc điều chuyển, thanh lý, sửa chữa tài sản được thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật).

Trường có trách nhiệm thực hiện báo cáo kiểm kê tài chính, tài sản, công nợ, đất đai, hồ sơ liên quan đến tại thời điểm sáp nhập theo quy định.

- Sau khi sáp nhập đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng phù hợp với chiến lược phát triển của Nhà Trường và thiết kế tổng thể mặt bằng xây dựng Trường; tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả, duy tu bảo trì tốt để đồng bộ hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất góp phần phát triển toàn diện, bền vững.

Nguyên tắc xây dựng phương án: Đảm bảo sử dụng tài sản công đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức; tiết kiệm và hiệu quả. Đồng thời kế thừa, phát huy tối đa trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện có của hai đơn vị và không làm tăng chi ngân sách ngoài các nhu cầu thiết yếu đã được rà soát.

Sau khi tổ chức lại, Nhà trường thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng hệ thống trang thiết bị, phương tiện làm việc và trang thiết bị đào tạo để xây dựng phương án sử dụng hợp lý, hiệu quả; ưu tiên bố trí, khai thác phục vụ trực tiếp cho hoạt động đào tạo các ngành, nghề trọng điểm, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số và kỹ thuật – công nghệ.

Việc đầu tư, mua sắm bổ sung trang thiết bị, phương tiện làm việc được thực hiện theo quy định của pháp luật, gắn với khả năng tài chính, lộ trình tự chủ của Nhà trường và nhu cầu thực tế của hoạt động đào tạo, bảo đảm tiết kiệm, tránh đầu tư trùng lặp, dàn trải.

5.3. Cơ chế hoạt động

Sau khi tổ chức lại, Trường hoạt động theo Luật Giáo dục nghề nghiệp, Thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng và các quy định pháp luật có liên quan; chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan có thẩm quyền.

Nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và hoạt động chuyên môn theo quy định; đồng thời tăng

cường trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng các nguồn lực.

Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, hợp tác, liên kết và cung cấp dịch vụ sự nghiệp công được tổ chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, điều kiện thực tế của Nhà trường và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của Thành phố Hồ Chí Minh.

Về cơ chế quản lý tài chính: Trường thực hiện quản lý tài chính từ nguồn thu ngân sách nhà nước và nguồn thu sự nghiệp do nhà trường tạo ra (thu học phí, hoạt động sản xuất kinh doanh, thu khác, viện trợ...).

Về cơ chế sử dụng nguồn lực tài chính: Trường thực hiện quyền xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó quy định cụ thể định mức chi, nguyên tắc phân phối và sử dụng các nguồn kinh phí phù hợp với khả năng tài chính và đặc thù hoạt động đào tạo nghề.

5.4. Mức độ tự chủ tài chính

a) Căn cứ pháp lý

Thực hiện xác định mức độ tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập.

Trường thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật hiện hành về tự chủ tài chính và quản lý tài chính – tài sản công. Căn cứ Quyết định số 5145/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023–2025, Nhà trường được xác định là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3). Việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình và phù hợp với đặc thù hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

b) Thực trạng thực hiện tự chủ tài chính sau sáp nhập

Sau khi tổ chức lại trên cơ sở sáp nhập Trường tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo mức độ đã được cấp có thẩm quyền giao. Nguồn kinh phí hoạt động của Nhà trường bao gồm kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ được giao và nguồn thu sự nghiệp từ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Việc sáp nhập không làm thay đổi bản chất cơ chế tự chủ tài chính của Nhà trường, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để mở rộng quy mô đào tạo, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, tăng khả năng tạo nguồn thu và bảo đảm cân đối thu – chi, đáp ứng yêu cầu hoạt động thường xuyên trong giai đoạn đầu sau tổ chức lại.

c) Lộ trình nâng cao mức độ tự chủ tài chính

Trên cơ sở ổn định tổ chức bộ máy, sắp xếp lại nguồn lực và đánh giá toàn diện thực trạng tài chính sau sáp nhập, Nhà trường thực hiện rà soát khả năng tự bảo đảm chi thường xuyên làm căn cứ xây dựng lộ trình nâng cao mức độ tự chủ tài chính trong các giai đoạn tiếp theo. Theo đó, Nhà trường từng bước tăng tỷ trọng nguồn thu sự nghiệp, đa dạng hóa các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, dịch vụ gắn với nhu cầu xã hội và doanh nghiệp; đồng thời tăng cường quản trị tài chính, kiểm soát chi phí, sử dụng hiệu quả chênh lệch thu – chi để tái đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nâng cao chất lượng đào tạo. Lộ trình nâng cao tự chủ tài chính được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm ổn định hoạt động và phát triển bền vững của Nhà trường.

Trong giai đoạn đầu sau tổ chức lại, Nhà trường thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo mức độ được giao, trong đó:

- Ngân sách nhà nước tiếp tục bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo đặt hàng, nhiệm vụ chính trị và các nhiệm vụ được Nhà nước giao;
- Nhà trường chủ động khai thác, mở rộng các nguồn thu từ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

Trong giai đoạn tiếp theo, trên cơ sở ổn định tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động, Nhà trường từng bước nâng cao mức độ tự chủ tài chính, hướng tới tăng tỷ trọng nguồn thu sự nghiệp, giảm dần sự phụ thuộc vào ngân sách nhà nước đối với chi thường xuyên, phù hợp với lộ trình tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Sau sáp nhập, Nhà trường tiếp tục rà soát, đánh giá lại khả năng tự bảo đảm chi thường xuyên trên cơ sở quy mô đào tạo, cơ cấu ngành nghề, nguồn thu – chi và nghĩa vụ tài chính phát sinh; làm căn cứ xây dựng lộ trình nâng cao mức độ tự chủ tài chính, bảo đảm ổn định hoạt động và phát triển bền vững.

Số liệu tài chính của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh đang được rà soát, kiểm kê tại thời điểm xây dựng đề án; sẽ được tổng hợp, đối chiếu và bàn giao đầy đủ khi thực hiện sáp nhập theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả, bảo đảm cân đối thu – chi, duy trì ổn định hoạt động thường xuyên và tạo điều kiện nâng cao chất lượng đào tạo trong giai đoạn tiếp theo.

IV. GIẢI TRÌNH VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI

Bảo đảm đúng điều kiện, trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; phù hợp định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương, Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành.

Tại thời điểm tổ chức lại, đơn vị thực hiện quy định về số lượng cấp phó phù

hợp định hướng, thực hiện phân công, sắp xếp đội ngũ viên chức, người lao động phù hợp, hiệu quả, đảm bảo phù hợp số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, TRANG THIẾT BỊ HOẠT ĐỘNG

1. Sắp xếp về nhân sự, tổ chức bộ máy

1.1. Về tổ chức bộ máy

Thực hiện bố trí các tổ chức của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh có chức năng, nhiệm vụ tương đồng vào tổ chức bên trong Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và vẫn giữ nguyên theo cơ cấu tổ chức bộ máy hiện hành sau sáp nhập.

Chuyển chức năng, nhiệm vụ đơn vị thuộc Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh vào đơn vị thuộc Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh sau sáp nhập:

- Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị chuyển một phần chức năng thuộc mảng tổ chức, hành chính vào Phòng Tổ chức – Hành chính; chức năng thuộc mảng quản trị vào Trung tâm Đào tạo – Quan hệ doanh nghiệp – Vật tư thiết bị.

- Phòng Đào tạo – Công tác học sinh chuyển chức năng thuộc mảng đào tạo về Phòng Quản lý đào tạo – Hợp tác quốc tế; chức năng thuộc mảng Công tác học sinh về Phòng Kiểm tra Giáo dục – Công tác Sinh viên.

- Phòng Bảo đảm chất lượng và Hợp tác doanh nghiệp chuyển chức năng mảng bảo đảm chất lượng về Phòng Đảm bảo chất lượng – Nghiên cứu khoa học; chức năng mảng hợp tác doanh nghiệp về Trung tâm Đào tạo – Quan hệ doanh nghiệp – Vật tư thiết bị

- Phòng Kế toán chuyển toàn bộ chức năng, nhiệm vụ về Phòng Kế hoạch – Tài chính.

- Khoa Công nghệ thông tin chuyển toàn bộ chức năng, nhiệm vụ về Khoa Công nghệ thông tin.

- Khoa Ngoại ngữ chuyển toàn bộ chức năng, nhiệm vụ về Khoa Ngoại ngữ.

- Khoa Truyền thông giữ nguyên và thành lập Khoa Truyền thông theo chức năng, nhiệm vụ mới được phân công.

Như vậy, sau sáp nhập Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có 18 đơn vị trực thuộc, tăng 01 đơn vị (tỷ lệ 5,88%), cụ thể:

Số lượng/tên vị đơn vị bên trong trước sáp nhập				Số lượng/tên đơn vị bên trong sau sáp nhập	
Stt	Trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh	Stt	Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông TP. Hồ Chí Minh	Stt	Trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh
1.	Phòng Tổ chức – Hành chính	1.	Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị	1.	Phòng Tổ chức – Hành chính

2.	Phòng Kế hoạch – Tài chính	2.	Phòng Kế toán	2.	Phòng Kế hoạch – Tài chính
3.	Phòng Quản lý đào tạo – Hợp tác quốc tế	3.	Phòng Đào tạo – Công tác học sinh	3.	Phòng Quản lý đào tạo – Hợp tác quốc tế
4.	Phòng Đảm bảo chất lượng – Nghiên cứu khoa học	4.	Phòng Bảo đảm chất lượng và Hợp tác doanh nghiệp	4.	Phòng Đảm bảo chất lượng – Nghiên cứu khoa học
5.	Phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác Sinh viên	5.	Khoa Công nghệ thông tin	5.	Phòng Kiểm tra Giáo dục – Công tác Sinh viên
6.	Phòng Cơ sở vật chất – Dịch vụ	6.	Khoa Ngoại ngữ	6.	Phòng Cơ sở vật chất – Dịch vụ
7.	Khoa Giáo dục đại cương	7.	Khoa Truyền thông	7.	Khoa Giáo dục đại cương
8.	Khoa Công nghệ thông tin	8.		8.	Khoa Công nghệ thông tin
9.	Khoa Cơ khí	9.		9.	Khoa Cơ khí
10.	Khoa Điện – Điện tử	10.		10.	Khoa Điện – Điện tử
11.	Khoa Động lực	11.		11.	Khoa Động lực
12.	Khoa Xây dựng – Nhiệt lạnh	12.		12.	Khoa Xây dựng – Nhiệt lạnh
13.	Khoa Du lịch – Khách sạn	13.		13.	Khoa Du lịch – Khách sạn
14.	Khoa May – Thời trang	14.		14.	Khoa May – Thời trang
15.	Khoa Kinh tế	15.		15.	Khoa Kinh tế
16.	Khoa Ngoại ngữ	16.		16.	Khoa Ngoại ngữ
17.	Trung tâm Đào tạo– Quan hệ doanh nghiệp – Vật tư thiết bị	17.		17.	Khoa Truyền thông
18.		18.		18.	Trung tâm Đào tạo– Quan hệ doanh nghiệp – Vật tư thiết bị

1.2. Về công tác nhân sự

Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh có 05 viên chức và 26 người lao động hợp đồng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, khi sáp nhập được tiếp nhận toàn bộ viên chức, người lao động của Trường về Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh để bố trí, sắp xếp vào các đơn vị trực thuộc theo cơ cấu tổ chức mới và vị trí việc làm được phê duyệt.

Việc sắp xếp nhân sự được thực hiện trên cơ sở:

- Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trường sau khi tổ chức lại;
- Trình độ chuyên môn, năng lực công tác và vị trí việc làm của viên chức, người lao động;

- Nhu cầu thực tế phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và quản lý của Nhà trường.

Đối với các vị trí lãnh đạo, quản lý, Nhà trường thực hiện rà soát, sắp xếp phù hợp với mô hình tổ chức mới đảm bảo theo quy định về số lượng cấp phó tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và đã được sự thống nhất của tập thể lãnh đạo hai trường như sau:

- Về Lãnh đạo trường (Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng): Hiệu Trưởng Cao đẳng Lý Tự Trọng có 01 Quyền Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng; Trường Trung cấp Thông tin – Truyền Thông Thành phố Hồ Chí Minh có 01 Quyền Hiệu trưởng. Khi thực hiện sáp nhập thống nhất:

+ Hiệu trưởng: Đề nghị bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (trước khi sáp nhập) đối với ông Đinh Văn Đệ, Đảng ủy viên – Phụ trách Đảng bộ, Quyền Hiệu trưởng.

+ Phó Hiệu trưởng thứ nhất: là Phó Hiệu trưởng hiện tại của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (trước khi sáp nhập).

+ Phó Hiệu trưởng thứ 2: là Quyền Hiệu trưởng Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Phó Hiệu trưởng thứ 3: Được bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ có tên trong danh sách quy hoạch Phó Hiệu trưởng của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (trước khi sáp nhập).

- Về lãnh đạo đơn vị thuộc Trường: Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 04 viên chức quản lý là Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc trường. Khi sáp nhập, Lãnh đạo trường thực hiện rà soát, đánh giá năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để bố trí vị trí việc làm phù hợp và theo nguyện vọng của cá nhân viên chức; trường hợp có số lượng cán bộ quản lý vượt so với nhu cầu thì thực hiện điều chỉnh, bố trí theo quy định của pháp luật, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động.

- Về đội ngũ nhân viên: Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 26 người lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Khi sáp nhập, Nhà trường tiếp nhận nguyên trạng, Nhà trường thỏa thuận không tiếp tục ký hợp đồng lao động trong trường hợp người lao động không đáp ứng điều kiện, không bố trí được vị trí việc làm mới hoặc theo nguyện vọng cá nhân.

Năm 2025, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được Ủy ban nhân dân Thành phố phân bổ số lượng người làm việc là 267 viên chức (264 hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 03 hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp), hiện nay, Trường có 255 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Khi tiếp nhận 05 viên chức từ Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà trường có 260 viên chức, không vượt quá số lượng người làm việc

hưởng lương từ ngân sách nhà nước được Ủy ban nhân dân Thành phố phân bổ năm 2025.

2. Xử lý các vấn đề về tài chính, tài sản, đất đai

2.1. Về tài chính, tài sản

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Việc sáp nhập được thực hiện theo nguyên tắc sáp nhập nguyên hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính, diện tích đất đai, hồ sơ tài liệu, đội ngũ viên chức, người lao động, sổ sinh viên hiện có của Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh vào Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi sáp nhập, toàn bộ tài chính và tài sản của Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tổng hợp chung vào dự toán tài chính và tài sản của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của Sở Tài chính. Cơ chế thu, chi tài chính sẽ thực hiện theo quy định.

Thực hiện theo Quyết định số 5145/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 - 2025 cho Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, đơn vị được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên giai đoạn 2023 - 2025 (đơn vị nhóm 3).

Bên cạnh đó, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đổi mới phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hoạt động sản xuất dịch vụ để tăng nguồn thu. Ngoài nguồn thu từ học phí của sinh viên và ngân sách cấp (nếu có), nhà trường sẽ tự chủ một số hoạt động sau để tăng nguồn thu như: Đào tạo ngắn hạn, đào tạo theo đơn đặt hàng của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân... Tổ chức tư vấn, đào tạo, giới thiệu việc làm và tư vấn xuất khẩu lao động; Tổ chức các hoạt động dịch vụ và công nghệ (sản xuất, lắp ráp, gia công, bảo trì...); Nghiên cứu khoa học và chuyển giao.

- Về cơ chế quản lý tài chính: Thực hiện quản lý tài chính từ nguồn thu ngân sách nhà nước và nguồn thu sự nghiệp do nhà Trường tạo ra (thu học phí, hoạt động sản xuất kinh doanh, thu khác, viện trợ...).

- Về cơ chế sử dụng nguồn lực tài chính: Thực hiện quyền xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó quy định cụ thể định mức chi, nguyên tắc phân phối và sử dụng các nguồn kinh phí phù hợp với khả năng tài chính và đặc thù hoạt động đào tạo nghề.

2.2. Về trụ sở làm việc

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động tại 02 cơ sở đào tạo.

❖ Đối với trụ sở chính tại 390 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà trường tiếp tục sử dụng trụ sở này làm trung tâm điều hành, quản lý và tổ chức các hoạt động đào tạo chung.

❖ Đối với trụ sở tại Tòa nhà Innovation, Lô 24 Công viên Phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh:

Quy mô đào tạo trong năm 2025 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh là 13.022 học sinh sinh viên (HSSV), trong đó 1.450 HSSV thuộc nhóm ngành Công nghệ thông tin là ngành trọng điểm quốc gia, yêu cầu cao về hạ tầng công nghệ thông tin.

Hiện nay, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng tổ chức đào tạo theo nhiều ca, việc sử dụng cơ sở Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh giúp giảm áp lực về phòng học, phòng thực hành và hạ tầng công nghệ thông tin tại trụ sở chính, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và tổ chức đào tạo theo đúng mô hình tổ chức đã được xác lập.

Với hệ thống phòng học, phòng thực hành và hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với đặc thù đào tạo hệ Cao đẳng ngành Công nghệ thông tin và các khóa đào tạo ngắn hạn về công nghệ thông tin, công nghệ số của Trung tâm đào tạo – Quan hệ doanh nghiệp Vật tư thiết bị trực thuộc Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng.

Do vậy, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng sẽ kế thừa, tiếp nhận và sử dụng cơ sở đào tạo của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh để phục vụ hoạt động liên kết, đào tạo các khóa ngắn hạn, hệ đào tạo Trung cấp, Cao đẳng của các ngành, nghề thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin, Công nghệ số. Đồng thời kế thừa và duy trì các hoạt động liên kết đào tạo, hoạt động đào tạo và những hoạt động khác đang diễn ra tại Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh nhằm duy trì bảo đảm ổn định hoạt động đào tạo, quyền và lợi ích hợp pháp của người học, đơn vị hợp tác liên kết hiện tại của cơ sở này, không gây xáo trộn về môi trường học tập, hợp tác liên kết sau khi sáp nhập.

Tóm lại, việc tiếp tục sử dụng cơ sở này phù hợp phương án sắp xếp tài chính, tài sản, đất đai, bảo đảm nguyên tắc kế thừa, quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản công, không làm phát sinh đầu tư xây dựng mới trong ngắn hạn, không gây lãng phí nguồn lực; đồng thời phù hợp với cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành; bảo đảm tổ chức đào tạo liên tục, không gián đoạn, phù hợp với định hướng tổ chức lại của Đề án.

2.3. Việc quản lý, sử dụng tài sản

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thực hiện tiếp nhận nguyên trạng toàn bộ tài chính, tài sản, đất đai (trụ sở làm việc), hồ sơ, tài liệu có liên quan hiện có của Trường Trung cấp Thông tin Truyền thông

Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục sử dụng và quản lý theo đúng quy định của Nhà nước.

Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thực hiện báo cáo kiểm kê tài chính, tài sản, công nợ, đất đai, hồ sơ liên quan đến tại thời điểm sáp nhập theo quy định.

Sau khi sáp nhập đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng phù hợp với Chiến lược phát triển Trường và thiết kế tổng thể mặt bằng xây dựng Trường; tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả, duy tu bảo trì tốt để đồng bộ hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất góp phần phát triển toàn diện, bền vững.

Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm gửi các văn bản tới các cơ quan có thẩm quyền để xác nhận về đất đai, tài chính, tài sản theo quy định tại điều 16 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trước khi đề án được phê duyệt.

Sau khi sáp nhập việc quản lý, sử dụng tài sản thực hiện theo Quyết định số 455/QĐ-LTT ngày 28/8/2025 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4.Quản lý, sử dụng kinh phí

Nhà trường thực hiện quản lý, sử dụng toàn bộ các nguồn kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí được thực hiện theo các nguyên tắc:

- Công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức;
- Gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính;
- Bảo đảm cân đối thu – chi, ưu tiên kinh phí cho các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đầu tư nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển đội ngũ.

Nhà trường xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý tài sản công phù hợp với mức độ tự chủ được giao; tổ chức thực hiện dự toán thu – chi hàng năm trên cơ sở kế hoạch hoạt động, bảo đảm kiểm soát chặt chẽ chi thường xuyên và chi đầu tư.

Công tác kế toán, quyết toán, kiểm tra và giám sát tài chính được thực hiện đầy đủ, kịp thời; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính – kế toán; thực hiện chế độ báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định và chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền.

2.5.Thời gian thực hiện chuyển tiếp, bàn giao

Việc chuyển tiếp, bàn giao về nhân sự, tài chính, tài sản, đất đai và trang thiết bị hoạt động của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện ngay sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc sáp nhập vào Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời gian chuyển tiếp, Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục phối hợp với Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh để bảo đảm hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và quản lý người học diễn ra bình thường, không bị gián đoạn.

2.6. Phương án về con dấu

Sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc sáp nhập hai đơn vị, Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh chấm dứt sử dụng con dấu hiện hành và tiến hành các thủ tục để hoàn trả dấu cho cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

Sau khi sáp nhập, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh không thay đổi về cơ quan chủ quản, vì vậy, tiếp tục sử dụng con dấu hiện có để thực hiện các giao dịch hành chính, pháp lý và hoạt động chuyên môn; các văn bản, hồ sơ, tài liệu phát sinh trong giai đoạn chuyển tiếp được xử lý theo quy định, bảo đảm tính pháp lý, liên tục và thống nhất trong quản lý.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH VÀ DỰ KIẾN THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phương án tổ chức thực hiện và lộ trình triển khai hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

- Xây dựng Đề án: từ ngày 11 tháng 12 đến ngày 15 tháng 12 năm 2025.
- Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan: từ ngày 15 tháng 12 đến ngày 17 tháng 12 năm 2025
- Hoàn chỉnh dự thảo hồ sơ tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh: từ ngày 18 tháng 12 đến ngày 19 tháng 12 năm 2025
- Trình Ủy ban nhân dân Thành phố xin ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo về phương án tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông trực thuộc Sở Khoa học Công nghệ vào Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thực hiện phương án bố trí nhân sự, tài chính, tài sản, trang thiết bị: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

2.1. Phương án bố trí nhân sự

a) Đối với Hiệu trưởng

Tập thể lãnh đạo Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (trước sáp nhập) và tập thể lãnh đạo Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh đã thống nhất đề nghị bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ, có tên trong danh sách quy hoạch chức vụ Hiệu trưởng của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, thông tin nhân sự được đề cử:

- Ông Đinh Văn Đệ, sinh ngày: 12/8/1974, Đảng ủy viên – Phụ trách Đảng bộ, Quyền Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh.
- Chức danh quy hoạch: Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- Trình độ chuyên môn cao nhất: Tiến sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học Kỹ thuật
- Trình độ chính trị: Cao cấp
- Trình độ tin học: Trung cấp
- Trình độ ngoại ngữ: Cử nhân ngôn ngữ Anh.

Ông Đinh Văn Đệ giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 01/2015, đến tháng 9/2024 được Ủy ban nhân dân Thành phố phân công phụ trách điều hành, quản lý trường, từ tháng 07/2025 đến nay được giao Quyền Hiệu trưởng. Được sự thống nhất 100% trong

Ban Chấp hành Đảng bộ trường (khuyết Bí thư, Phó Bí thư), từ tháng 10/2025 đến nay, ông Đinh Văn Đệ được phân công phụ trách Đảng bộ, lãnh chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Đảng bộ Trường.

Thông qua sự thống nhất cao (100%) của tập thể lãnh đạo trường tại các cuộc họp ngày 11/10/2024 của Hội đồng trường, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Giám hiệu, Nhà trường đã thực hiện các bước xin chủ trương bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng đối với ông Đinh Văn Đệ theo quy định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Nội vụ Thành phố theo Công văn số 699/LTT-TC ngày 14 tháng 10 năm 2024 xem xét, phê duyệt. Tuy nhiên, tại thời điểm này cả nước triển khai thực hiện chủ trương chung về sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị và thực hiện chính quyền 2 cấp, tạm dừng công tác bổ nhiệm mới theo chỉ đạo của Bộ Chính trị. Do đó, từ tháng 9/2024 đến nay, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh chưa được xem xét thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng của trường đối với ông Đinh Văn Đệ.

b) Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng thứ nhất:

- Ông Châu Văn Bảo, sinh ngày 06/7/1974, Đảng ủy viên, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn cao nhất: Tiến sĩ Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
- Trình độ chính trị: Cao cấp
- Trình độ tin học: Trung cấp
- Trình độ ngoại ngữ: Cử nhân ngôn ngữ Anh

Phó Hiệu trưởng thứ hai:

- Ông Đinh Quang Nam, sinh ngày 27/5/1974, Bí thư Chi bộ, Quyền Hiệu trưởng Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn cao nhất: Thạc sĩ Báo chí
- Trình độ chính trị: Trung cấp
- Trình độ tin học: Trình độ B
- Trình độ ngoại ngữ: Trình độ B1

Phó Hiệu trưởng thứ ba:

- Đề nghị bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ của đơn vị, có tên trong danh sách quy hoạch chức danh Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (trước khi sáp nhập), có trình độ Thạc sĩ trở lên, trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, có kinh nghiệm, năng lực quản lý, phẩm chất đạo đức tốt, đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật hiện hành. Ưu tiên về độ tuổi để “trẻ hoá” cán bộ.

c) Trưởng, Phó đơn vị trực thuộc trường

Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh rà soát tiêu chuẩn, điều kiện để thực hiện sắp xếp, bố trí viên chức quản lý theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thận trọng, chặt chẽ; bảo đảm khách quan, công bằng, công

tâm, công khai, minh bạch, phải xem xét quá trình công tác, cống hiến của viên chức; căn cứ vào trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, đảm bảo tính kế thừa và phát triển; vì yêu cầu công tác để bố trí quản lý phù hợp nhằm phát huy tối đa năng lực, sở trường.

Thực hiện quy định về số lượng cấp phó đơn vị trực thuộc trường, tại thời điểm tổ chức lại, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến giữ nguyên cơ cấu Trường, Phó đơn vị hiện tại của trường, đồng thời xem xét bố trí viên chức là Trưởng, Phó đơn vị của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh vào những đơn vị đang khuyết hoặc thiếu cấp phó phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn.

d) Viên chức, người lao động không giữ chức

Tiếp nhận viên chức, người lao động của Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh, sau khi tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đánh giá, xem xét trình độ, năng lực chuyên môn và nhu cầu số lượng người theo vị trí việc làm để thực giải quyết chế độ thôi việc, nghỉ việc theo quy định (nếu có).

2.2. Phương án tài chính, tài sản, trang thiết bị

Sau khi tổ chức lại, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với đặc thù lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và lộ trình tự chủ của Nhà trường.

Nguồn kinh phí hoạt động của Nhà trường bao gồm:

- Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo nhiệm vụ được giao, bao gồm kinh phí thực hiện nhiệm vụ đào tạo theo đặt hàng, nhiệm vụ chính trị và các nhiệm vụ do cơ quan có thẩm quyền giao;
- Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp: đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp; đào tạo thường xuyên, bồi dưỡng ngắn hạn; dịch vụ đào tạo theo nhu cầu xã hội và doanh nghiệp;
- Nguồn thu từ hợp tác, liên kết đào tạo, chuyển giao công nghệ, nghiên cứu – ứng dụng khoa học kỹ thuật;
- Các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở hợp nhất quy mô đào tạo, ngành nghề và nguồn lực của hai đơn vị trước sáp nhập, Nhà trường có điều kiện thuận lợi để mở rộng quy mô người học, đa dạng hóa loại hình đào tạo và dịch vụ, qua đó nâng cao khả năng tạo nguồn thu sự nghiệp.

Nhà trường có khả năng bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên, cân đối thu – chi và duy trì ổn định hoạt động; đồng thời từng bước tích lũy để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng đào tạo và năng lực cạnh tranh của Nhà trường trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp của Thành phố.

Việc tổ chức lại không làm phát sinh nhu cầu tăng chi ngân sách nhà nước

đột biến; ngược lại, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, giảm trùng lặp đầu tư, tăng cường khả năng tự chủ tài chính và sử dụng hiệu quả các nguồn lực công trong giai đoạn tiếp theo.

Nhà trường xây dựng phương án tài chính tổng thể sau sáp nhập; tổ chức theo dõi, hạch toán, quyết toán các nguồn kinh phí; bảo đảm không gián đoạn hoạt động tài chính – kế toán và tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố, các đơn vị liên quan hướng dẫn các đơn vị xây dựng, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt dự án tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Thông tin- Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh vào Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến phát sinh trong quá trình triển khai Dự án và kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

2. Trách nhiệm của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị chủ trì xây dựng dự án)

Chấp hành thực hiện sắp xếp theo Phương án, chỉ đạo của cấp trên.

Nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và các nội dung liên quan để tổ chức xây dựng, hoàn chỉnh Dự án và hồ sơ tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định.

Ổn định tư tưởng, quán triệt ý nghĩa, mục đích của chủ trương tổ chức lại Trường trong tập thể lãnh đạo, cán bộ quản lý, nhà giáo, người học và người lao động tại trường khi triển khai việc tổ chức lại (sáp nhập, hợp nhất) đơn vị.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Dự án chi tiết tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập đúng trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, Nghị định số 143/2016/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan; lấy ý kiến góp ý của các Sở ngành liên quan, trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định tổ chức lại.

Tổ chức triển khai thực hiện Dự án sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo tiến độ để ổn định hoạt động; bảo đảm ổn định tổ chức bộ máy, đội ngũ viên chức, người lao động và hoạt động đào tạo của Nhà trường.

Báo cáo về Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo) các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Dự án để tháo gỡ, khắc phục.

3. Trách nhiệm của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị chịu sự tác động của việc sắp xếp, tổ chức lại)

Chấp hành thực hiện sắp xếp theo Phương án, chỉ đạo của cấp trên.

Ổn định tư tưởng, quán triệt ý nghĩa, mục đích của chủ trương tổ chức lại Trường trong tập thể lãnh đạo, cán bộ quản lý, nhà giáo, người học và người lao động tại trường khi triển khai việc tổ chức lại (sáp nhập, hợp nhất) đơn vị.

Phối hợp chặt chẽ với Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu, số liệu phục vụ xây dựng và triển khai thực hiện Đề án.

Tổ chức bàn giao nhân sự, tài chính, tài sản, đất đai, trang thiết bị và các nội dung liên quan theo đúng quy định và kế hoạch được phê duyệt;

Phối hợp bảo đảm hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và quản lý người học diễn ra bình thường trong thời gian chuyển tiếp.

4. Kiến nghị, đề xuất

Kính đề nghị Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Khoa học công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố có ý kiến góp ý, trên cơ sở đó Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh sớm trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định tổ chức lại.

Đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố, sau khi tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2026 giữ nguyên số lượng làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao cho Trường năm 2025 để tạo điều kiện cho Trường ổn định hoạt động.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố khi thực hiện tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Thông tin – Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời chỉ định kiện toàn lãnh đạo Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh sau sáp nhập theo phương án bố trí nhân sự tại điểm 2.1 khoản 2 Mục I Phần thứ tư – Tổ chức thực hiện được nêu trong Đề án.

Trên đây là Đề án tổ chức lại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp Thông tin- Truyền thông Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh vào Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- PCTUBND TP Nguyễn Mạnh Cường (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TCHC.

Q. HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Đệ